

Quyển. XIII - Quyển. XIV
Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh
Lời Nói Đầu

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đắc Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào trinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỳ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.

Phụ Nữ Tâm Kinh

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Nên đặt mình trong hoàn cảnh của người để thông nghịch cảnh người, để cảm thông tình người, để hóa trong biển người để giáo độ linh tim.

Không biết buồn cho thân mình để lập nhân huân đạo, gặp duyên để tỉnh giáo, thuận duyên

để giác tín. Mỗi tâm lý vô hình đều sinh thanh tịnh của thần minh.

Không tính công mình để cây chơn linh trở quả, tâm lý tác thành từ trái tim định mệnh thoát ra. Ta từ trái tim không mệnh giải thoát định mệnh, ta từ trái tim vô tướng giải thoát thị tướng. Có ra khỏi trái tim định mệnh và thị tướng mới trở về trái tim vô tướng của Phật Tiên.

Lẻ một trong người chính ta là tâm có chứa thần minh, tim có chứa thai bào huyết quản, sống trong một bản thể có hữu và vô.

Tâm tình thông suốt thì các lục dục an lạc, tâm lý thông suốt thì ý niệm an nhiên. Chử tu có nghĩa là lấy hai thế giới hiệp thành một trong tiềm năng để chính mình an định.

Thanh ở tim là đem sự trong sạch vào trong, tịnh ở tim là đem sự thông suốt an lạc cho trí tuệ, trong sạch và trí tuệ hiệp nhất thì Trí Định Huệ khai thông, được trái tim lớn trong bản thể vô hình của Diệu Âm Phụ Nữ thần minh.

Còn Giới Định huệ của Phụ Nữ cũng là sự làm cao kiến lại chính mình. Giới Định Huệ

trong thất tình lục dục; tham sân, tham si, tham hỷ, tham nộ, tham ái, tham ó, tham dục.

Tham sân: biết giới mình để định huệ, lúc nóng không tham chính sự để nhận định mình sai, không tham ngôn luận để chánh khí mình lệch, không tham công nhật để việc làm ngay chính.

Giới mình không tham quyền binh trong lúc nóng, không tham địa trong lúc say, không tham cầu danh lợi trong lúc tiết tình.

Giới mình không để tham làm loạn đảng phi nhân, không để ân tình làm loạn đạo phi lễ, không để ân nghĩa làm loạn tướng vô nghi, không để sự sân giận làm loạn nhân vô đạo. Có giới mình trong sự giáo hóa mới có mình trong định huệ chi dân.

Không thể tham giận trong tình yêu đi chiếm đoạt; bởi bậc giới Trí Định Huệ có lý trí của con tim.

Không thể tham giận trong phi lễ để tước đoạt nhân vị; bởi Giới Định huệ là sự sáng có trí độ trường thống.

Không để tham giận trong giai cấp phi nghĩa để chiếm hữu Giới Định huệ, không phủ nhận bậc minh kính đi lệch trong đục vọng thường nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Không thể tham giận trong tranh khẩu ngôn sĩ nhục đối phương. Bậc Giới Định huệ không nên thiếu đức công bằng, bình đẳng cho người tự giới và giác ngộ.

Không thể tham giận trong lợi và hại của tha nhân, ta phải người quấy. Bởi kẻ si có Giới Định huệ là bỏ lòng hiếu thắng, lợi và hại, phải quấy rồi cũng về không.

Không thể tham giận trong kinh văn tải đạo giáo hóa hành nhưn, người Phụ Nữ Giới Định huệ không muốn danh mình dơ trong bánh xe tiến hóa. Nên nhi nữ thường tình tịnh lại để Trí Định Huệ cao siêu.

Nhờ Trí Định Huệ giới mình trong tham giận, trí mình trong tranh vị và siêu hóa, mình trong mỗi sự nóng giận để thăng hoa cái nữ thường tính, thăng hoa cái dục giới tha nhân, thăng hoa cái bản ngã không cao quý để bình tĩnh lòng cho thiên định tâm tịnh khí hòa vạn sự giai không.

Còn bậc Trí Định Huệ biết thăng hoa sự nhân ái lòng tham bằng Trí Định Huệ để giải thoát, tham thiên định để tầm lại trong sạch thường tâm, tâm linh cảm trí giác, tâm tinh sự ngộ diệu cảm lòng Trời. Siêu nhiên huyền thể lộ vĩ hình Tiên, Trí Định Huệ đạt đạo.

Tham ngộ siêu lý để biết mình sai để lòng không lệch chơn lý, để tâm lý như thủy về chum, như Trăng sáng tròn đầy soi trong hồ Trời thanh thể trí, nhậ ý niệm mộng trần để chơn thể thần thông.

Tham siêu nhiên để trở lại bản thể của tự nhiên, như hồ tịnh mây trong khí thanh gió mát, thanh tâm để Diệu Âm vân thâm Vạn Pháp, thanh tình để diệu lý kết thành hoa, thanh lòng

cho vạn xuân xây khí hạo, thanh bình cho Trí
Định Huệ hồi nguyên.

Tham thiên nhiên nhạt lòng vị kỷ, tham
thiên định nhạt bản tánh cầu kỳ, tham huyền cơ
nhạt mộng trần thị hiếu, tham khảo kinh điển
nhạt lý số âm nhạc trần duyên.

Cái thượng tham đưa mình đi siêu hóa, cái
đại tham đưa mình ra khỏi nhân quả, cái biết
tham thiên phải biết nhạt lòng tham.

Không vào bụi đỏ không giận thế gian nan,
không vào túi tham kim tiền không cản lý,
không vào thế nhân tranh thanh tịnh được lành
trần.

Tham sân hời ta tiên chào người ra khỏi
lòng chí thiện,

Tiền đưa người đi ra nhạt thế gian tranh,
Bạn hãy đi xa để ta tự trí huệ linh tánh,
Bạn hãy quy y để ta cứu cánh bạn với lòng
ta,

Bạn hãy nguôi lạnh tự tham cầu để an đảnh,
Bạn hãy an mình đừng sân giận thế gian
tâm.

“Người tục ta Tiên thanh tịnh thiên, đồng hóa người ngộ ta giác thanh thoát đạo ta an.”

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tham si biết giới mình để định huệ; lúc đam mê không để tham si biến thành mộng ảo của trí giác cho sự thuận hứa hẹn là thật. Lúc mơ ước phù du không để tham si tình trái cái đạo lý luân thường để mình đạt. Cả hai ảo giác là ma của nội tâm sống trong ảo mộng không có sự thật.

Cho nên lúc si mê phải biết giới mình để chánh tín, định mình để chánh an, huệ mình để giải thoát sự huyền ảo.

Tham si gặp thông minh thành ảo giả, gặp trí xảo thành mộng ma, gặp bá đạo thành tặc loạn, gặp giai cấp thành phiền não.

Tham si diễn nhiều thành mộng ảo của tâm ma, tham si tính biến thành tạp niệm, tham si tình biến thành tạp dục, tham si tiền tài biến

thành tạp loạn, tham si điên xảo biến thành tạp tính. Như si tính cho nhiều không giàu được lòng hơn.

Cho nên Phụ Nữ có đức hơn suy tính trong Trí Định Huệ, biết giới mình để không si tính làm mê, không để si diễn làm lệch, không để si sai quan niệm làm trò cười trong Thiên Đạo, không để si tình làm thế đạo mình si.

Giới mình để sự tham si đi vào trong trực giác, để sự tham huyền ảo đi vào trong trực định, để sự tham cầu suy diễn đi vào trong trực huệ, nơi mở Trí Định Huệ giải thoát mê lầm.

Giới mình để sự tham si diễn vào thật ngộ, để sự tham si pháp lực thực đạo vào Hư Vô, để sự tham si phiền não giải thoát chơn thật. Trí Định Huệ để giới mình tâm linh tánh cao minh.

Chưa gặp người ta ghét cho người đó là tà, chưa gặp người ta yêu cho là người đó là chánh, chưa gặp người ta thương cho người đó là nhân, chưa gặp người ta oán cho người là oán. Có phải chưa sống thật bị tham si làm loạn tướng phi nhân.

Cho nên Phụ Nữ phải lấy Trí Định Huệ đề trong sự thường tham si, để hóa giải ảo giác, sống thật trong trí tuệ lập sự minh sáng làm tâm, biết thật trong đạo đức lập sự thanh bạch làm tim. Cho nên bậc đại ái biết hiến dâng để thành Bồ Tát, bậc Tiên Thần thấu biết đại nghĩa để thành nhân.

Cái tham si biết cái trí tri thành sự giải thoát, cái tham si biết cái thiên lý thành sự nhẹ nhàng, như cái tâm của hoa bay lên càng cao càng nhẹ để kết lý trí của Hư Vô. Còn cái nhân hoa càng thơm xa càng dịu cảm. Có phải cái nửa cân hỗ trợ thân tám lạng, tình lý tương đồng sự thông cảm phát diệu tâm.

Lạy Thầy Chứa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Còn bậc Trí Định Huệ phải biết không suy diễn, tâm lý của mình trong giới phát để biết định tâm. Không suy tư tánh lý của mình trong

đạo giải thoát để định tánh, không phiền não với người đạo mình trong thiên định để huệ.

Có giải thoát sự suy diễn của nội tâm mới thật trí, giải thoát sự suy diễn của nội lý mới chơn như. Có giải thoát sự suy diễn của nội tình mới an lạc.

Không bỏ lộn phân bón thì thảo mộc hồi sinh, không bỏ lộn sự sai quấy thì tâm hoa đua nở, không bỏ lộn thiện ác thì tâm giác ngộ sáng bừng.

Kẻ muốn khai hoang phải đổi mới thể đất, người muốn khai tâm phải đổi mới thể tính, để cho thảo mộc hiện hình dị cảm được hồi sinh.

Cũng như Phật và Đạo hễ nhất trần bất nhiễm thì Phật tức là đạo, còn nhứt niệm bất sanh đạo tức là Phật. Như kẻ mang tri kiến nhỏ cho tri kiến là mình, còn người đấng tri kiến lớn cho tri kiến là đạo. Có phải chỗ tinh thông thì sáng suốt, người tinh thông thì không cột buộc, đạo ở trong tâm con người, người từ tâm đạo chiết ra.

Cho nên Tiên Nhân dùng Trí Định Huệ để giải thoát sự tham si trong biển khổ, không

tham si viên vông nhỏ để lòng trong định huệ, để trí tuệ trong sáng, tâm lý trong sạch khai tâm minh định huệ.

Như người thạo về nhạc lý có thể làm dịu cảm lòng người, dịu nhân trong thể nước, dịu dục trong thảo nguyên, dịu tình trong xã hội và dịu lòng thanh tranh đấu để đi tìm Diệu Pháp cứu mình ra.

Như người giỏi về văn chương, thể văn làm cho tao nhã, như hành nhưn chi quý hành đạo lý chi nhân, hành hữu trung phù quốc, hành chánh kiến quốc gia, giải thoát lòng tư ngã để đạo tháo sự nô lệ loài nhân. Nhân quyền cao mỹ cảm, tháo gỡ sự đồ trị bạo nhân, nhân phẩm lại lòng chí nhân trong xã hội.

Như người giỏi về chơn thiện giác văn kinh, chính văn mình cho Thiên Đạo tự kinh, chính linh mình cho thiên lý tự dưng, chính minh mình cho thiên nhân đồng cảm, khai giáo hóa chu kỳ kinh giáo hóa kỳ nhân.

Như người nhà giàu bên trong chứa Châu Bảo, như người luyện kim bên trong có chứa

Kim Quý, như người buôn ngọc quý bên trong có chứa Linh Châu.

Nên gặp bậc thượng kim họ dâng lên chỗ quý, gặp bậc thượng châu họ dâng lên chỗ báu, gặp bậc dương kim họ dâng lên chỗ khanh hầu.

Cho nên có thật không tính ảo vọng, biết thật không suy lý ảo diễn làm thật mực thước không suy nghiệm trái đạo đức. Được vậy mới gọi giới mình trong sự tham si diễn để Trí Định Huệ giải mình ra.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Như bậc hàm học thì muốn biết, người hàm thụ thì diệt lòng phân biệt, để sự thấy biết học biết đi vào sự thâm kín tự nhiên.

Như người học tới cùng thì sự học không còn suy diễn, người thiên định đến huệ thì trí huệ không còn suy lý, người nhập định đến đạo thì Thái Cực lại hóa Hư Không.

Đến đó mới biết suy không thật, vào tận mỗi Thái Cực, phải biết nhận lại cái đạo không người để tâm vô tướng, không mình để tâm vô ảnh và không ta mới diệu hữu được đường vô.

Không người để cửa sinh khí mở ra, không mình để cửa tâm ta linh cảm, không ta để cửa Thái Cực mở quờn không.

Chữ không ở bên kia của Tam Thể là học không để thiếu mục thước của Pháp Môn, tịnh không để thiếu minh sáng của trí tuệ, định không để thiếu tiềm lực của Hư Vô, huệ để không thiếu tiềm năng của tánh mạng. Chữ không đó là không để mình thiếu sót trong các cánh cửa của trí tuệ siêu nhiên.

Cho nên bậc đạt đạo trừ phú về tâm linh, bậc đạt tịnh trừ phú về trí tuệ, bậc đạt Trí Định Huệ trừ phú về sự giải thoát.

Nên họ không theo thiện ngã vô minh, họ không buộc thiên tình trong sắc tướng, họ không trói thiện trí trong quê mùa, họ không làm tướng thiện tri trong giáo phái.

Không để mới biết đạo tự ngã trong đạo, không để mới học giáo cột trói trong pháp,

không để mới tri kiến buộc thắt trong tình tưởng. Kẻ cột thắt người muôn đời không giải thoát mình siêu.

Như kẻ mới biết yêu thấy kẻ đối tượng tình yêu là quý, nên tìm mọi cách để đãi nhân, nên tầm mọi lý để tình ái, nên tầm mọi phương tiện để được lòng nhân, nên tầm mọi trói buộc để mình thắng. Sau cái thắng đó là thất bại của tâm linh.

Bởi quá yêu nên biến ra thành bạc ác, bởi quá ái nên quên thuận nghĩa thông tình, bởi quá ưu ái nên ta quên phải làm gì sau đó. Có phải sự si ái sáng ở dưới mà bóng tối lớn ở bên trên.

Cái được lợi ích cho ta, cái suy thôi cho người, cái được lợi nhuận cho ta, cái suy yếu cho họ. Nếu đối ta là người lại thì hóa cảm đó sẽ ra sao?

Cho nên bậc Trí Định Huệ hể được sáng lên biết sinh hóa cho bóng tối bên dưới đồng sáng, bằng ở trên sáng xuống phải biết tự kỷ để giáo pháp bóng tối ở trên ta.

Hể thượng đẳng chi quý thì hạ độ chi giáo, hể thượng trí chi linh thì hạ đồ thơ chi đạo, hể

thượng thần chi minh thì hạ địa linh chi bảo, đề cái đạo thần thông thần huỳnh bảo chi nhân.

Như nước ở đầu nguồn uống vô thì nhẹ cảm, như trí ở đầu người phát linh thì nhẹ cảm, như lý ở lòng người suốt thông thì nhẹ cảm. Có vào trong sự nhẹ cảm mới thấy đạo của Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cho nên bậc đi tâm Trí Định Huệ thật để giải thoát sự suy diễn của lòng phàm. Có giải thoát thai lòng mới thai sanh đại trí tuệ.

Phải học để biết thần linh ta từ đâu đến, tâm linh ta từ đâu nhốt kín trong ta. Tâm lý ta vì chánh nhân duyên nào sinh hóa, và tại sao ta mới là người giải thoát chính ta.

Cái động của diễn tính nó không thật ở suy cảm, cái tịnh của diễn tính nó minh thị chỗ chơn huệ, định đến thanh trong lòng sự diễn cảm trở về không.

Đôi sự tham si trong Trí Định Huệ cao thượng, đôi sự suy nghĩ trần tình đề suy kia vào trong Tiên Bảo. Thấy hoa vàng trở tâm lý lộ cảnh thiên hương, như một ngàn năm như Tiên thường dật mộng đi dự lễ Hội Bàn Đào được thưởng đào quý trường sanh. Nhìn cảnh chị em Tiên gia quy gần bên lễ Mẹ, nhạc trỗi bốn phương Minh Đường mở lộ, thảo mộc nghiêng mình hiến dâng sở học và vị hương.

Bầu Trời lớn đường vàng sáng thanh y Tiên nữ,

Trầm hương thơm thanh nhẹ khắp Hoàng Cung,

Tiên ca múa một màu xanh tô hình vẽ dáng,

Trâm hoa cài lược dắt tha thướt dịu duyên.

Mặt da phấn như môi cười xinh đẹp lạ,

Dáng phượng gầy tao nhã như một vần thơ,

Mắt như ngọc thanh tao và mát sáng lạ,

Tình tao nhân nhìn qua duyên dáng mỹ kiều.

Một phương nhạc thanh cao trong ngày đại lễ,

Tế thần tiên hay tế thể đón những bậc tiên nhân.

Tao phùng hội thượng thiên minh đường mở rộng,

Hương trà bay thơm xạ một vùng Trời.

Minh đường mở ngàn tiên quy trùng lữ,

Nhạc tấu vang diệu cảm khắp không trung,

Cảnh vô đọa cảnh cao tình trong thiên tạo,

Tiên tao nhân làm rung cảm bậc chân nhân.

Đó mới thấy tiếng nhạc truyền thần trong tam giới,

Vào mới nghe diệu âm pháp lý tự đến siêu vân,

Bậc tao nhã nghe qua sạch mộng lòng trần tục,

Nghe rửa tim thay tâm tức phát linh quang.

Cao thiện cảm tế minh đường thiên hương quốc sắc,

Nhìn mà thông Đạo Trời Đất kiến tạo nhiệm màu.

Vinh dự trong ngàn năm bàn đào lễ hội,

Đạo thần tiên tham si chi quý để đạt tường vi.

Tham khảo cứu vào cảnh thần tiên mới cao phẩm hạnh.

Mỗi bài thơ ca vịnh phú đều đặc chánh linh quang,

Trong văn lý số tâm lực đạt huyền cơ,
Ngoài tao nhã gặp nhau muôn đời không quên
được.

Có phải cái đẹp kỳ quan làm dịu cảm tính
lòng nhân, có phải tư chất thanh cao làm mềm
lòng quân tử, có phải thanh nhã tốt cùng phát lời
đạo trung dung.

Có phải bậc tịnh tâm phát một bầu thông
thái lạ, có phải mực thước lành làm trí thượng
trở kỳ hoa, có phải bậc đại ái dăng lên mà lòng
chí nhân dịu lại, có phải cõi tao hùng kết chơn
lý của trường sanh.

Có phải nơi đất tịnh sanh chi tình thượng
phẩm, có phải lòng chi nhân thiện cảm trong các
tâm hồn, có phải bậc lòng không lòng nên thần
thông tự ngã, có phải đại tình yêu là sự giải
thoát để toàn chơn.

Muôn ngàn tham si đại diện chung một cõi
cao quý, vạn đại tư nghi đều diễn cảnh của bậc
tường vi, màu sắc nhẹ thanh tâm tỏa ra bao diệu
tướng, tánh đạo lành không vướng nợ tục hay
Tiên, tao hùng hội tao nhân trong đại đồng lễ

nhạc, rông ban Minh Châu, Phụng dâng ngọc uy nghiêm.

Cái sống của Thần Tiên văn minh cao trong mỗi tự đức, cái tim lớn đại đồng nên được đặc đại thần thông, cảnh chi quý sanh Thiên Bồng minh sáng lạ, tình Tiên cao sanh Kim Bảo giữa hồ Tiên.

Nhạc trời vang Thần Tiên đua nhau lễ nhạc Mẫu, Đào Tiên dâng hương trà thơm mát Đạo Tiên gia, cao tột đỉnh cõi Trời chí nhân thanh tĩnh lạ, Tiên giao tình đại hỷ xả đại thiện trung.

Đẹp mà quý cái đẹp được bảo tồn trong sang trọng, quý mà thương cái thương quý của các bậc lành hơn, yêu mà kính cái kính yêu người vì ái lớn hiến dâng, tình mà trọng bậc Nhơn Tiên làm tròn bốn phận.

Cao mà thượng cái cao thượng bậc đại nghĩa biết xả thân, dịu mà nhẹ coi nhẹ lòng phàm tâm đào sâu trí tuệ. Muôn sự nhiệm màu trong nghi lễ của Tiên Gia.

Suy diễn lớn làm Thần Tiên tao phùng hội, diễn đàn ca ngợi theo nhạc cảm trở kỳ tài, nhẹ khí Thiên Thai Hải Tiên biết đi, bước đi thanh

thoát nhẹ lòng thoát tục diễn xuất trở tài ngọc anh thư, nhẹ lý văn như biến nhạc lý thành ca múa, tao gặp nhã như Rong Phụng phát Minh Châu.

Bao diễn cảnh Như Lai tâm trong Tam Giới, bao diễn tình người sống trong khối đại văn minh; bậc đại lễ biết lễ nhạc mình trong đại hội, lời lẽ ta tao nhã diệu cảm cả lòng Trời.

Yêu biết quý cái hành như cao mỹ cảm, quý biết thương cái ái lớn biết nhường kính lẫn nhau, tình biết trung sự sống chung có đại giá trị thái bình.

Linh biết giải đưa chơn linh đi vào hóa giải lòng chơn để lý; như nước pháp là nguồn nay quy tâm được thủy, như suối Tiên tẩy trần lòng vị kỷ theo đó tiêu đi. Được đắc y Tiên Thần minh hiển lòng trong Tam Giới, được học y pháp để hóa thân vào trí tuệ cao siêu.

Nối tiếp pháp thân như đạp mây thân diệu cảm, đi đứng múa ca như theo tâm lực chuyên y thân, mỗi thời học lại sáng thêm ý lực của Tiên Gia, mỗi thời tịnh lại tăng thêm pháp lực của Tiên Đạo, mỗi thời thân lại phát sáng đến Minh

Đặng, mỗi thời luyện nhân lại càng cao tâm cảnh, mới thấy đạo thần thông thần thì Tiên quy y chánh về đây.

Phật Mẫu là Bà Mẹ Trời sanh tất cả Tiên Gia, lòng dịu cảm Bà chứa bầu Tiên thai sanh thiên hạ, tính dịu chung Bà chứa pháp lực hóa Thần Tiên, trùng tu đức năng Bà sanh Thần Tiên Bảo. Tất cả Tiên Thần do bà Mẹ Kim Mẫu hóa sanh.

Bà sanh thiên như để linh cảm lại tình Trời, Bà sanh Kim Thân để linh thiêng trong quả Phật, Bà sinh các bậc chí nhân đại giác để toàn chung.

Nơi cõi tịnh Bà Mẹ chí nhân mong con mình trí tuệ, nơi Cảnh Tiên Bà Mẹ chí nhân yêu con mình phát huệ, nơi cảnh Tiên Bồng bà Mẹ chí nhân thương con mình đắc đạo để hiểu biết lành và tìm lại bà Mẹ chí nhân.

Bà đã cho tâm thiên tình đại bao dung trong tế thể, Bà đã hy sinh sự thanh nhẹ con trinh bạch tiên y, Bà đã sanh lòng thiên thanh trí đạo cho giáng thế, Bà đã cho vương vị tinh sạch trong trí tuệ Thần Tiên, Bà đã hóa thân vào chín cung

Trời đê tận độ, Bà đã xuyên qua các tầng cung
đê thu nhận con mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Trời mở đại thai sanh Bà giáo Tiên nhân lập
địa, Trời mở cửa phương tiện Bà chỉ giáo lối hồi
nguyên, Trời mở cơ phán xét Bà đau lòng xả kỷ
tình lòng nhân. Một người Mẹ chí nhân làm
người ta đã không biết, ta quên hết thời kỳ chí
thiện của đời sống Tiên Gia.

Chỉ có bậc tu chơn mới quờn nguyên phục
thủy, mới về lại cội nguồn xưa Tiên Bảo giáo
nhân, trở về cội Mẹ mình trọng con thành Tiên
Bảo, mong con mình đạt đạo về cội nguồn Tiên.

Trời hiện hữu bậc linh tâm tìm ra nguồn Vũ
Trụ, đất Thần Tiên vẫn còn sự an lạc của chí
nhân. Lòng Bà Mẹ Trời vẫn mong con mình giải
thoát, vào nhà Tiên để an trí đạo của bậc cội
nguồn xưa.

Người Mẹ nào cũng từng thai bào cho con chung sống, tình Mẹ nào cũng đặt cao hy vọng lên ở con mình, cao quý nào bằng tình Mẫu Tử trong các nhà Tiên, Thánh Đức nào nhân trung hữu quý bằng tình Bà Mẹ.

Con cao phẩm cách là nhờ Bà Mẹ đức sáng Minh Đường, con thanh lịch phẩm nhân nhờ thiên y Mẹ chia sót, con cao quý lòng nhơn nhờ sự chỉ đạo của tình Thiên.

Làm Bà Mẹ mong con mình siêu hóa trong tâm thức, mong con mình linh chánh trong tâm thật đức, mong con mình thiên chức hồi nguyên, mong con mình cõi Tiên quy đại hội, mong con mình khoan chánh để đoàn viên.

Tình Bà Mẹ lúc con đau lòng ái tha cho con thấu diệu, lúc con an hiếu nghĩa lòng Mẹ như nhận Bảo Châu, lúc con đạt công hầu chánh nghĩa Mẹ như mừng dùm cho con Mẹ cùng vui chia sót.

Ai bảo người Mẹ không thương mà có cảm, ai bảo người con không trí tuệ mà được quy về. Cái đạo phụ thê là cái nghĩa vụ đạo luyện nhân

trong gia chánh, để con học cái lý tề gia, cái nghĩa phẩm làm tròn.

Cho con được làm Mẹ để mỹ cảm về thiêng liêng Bà Mẹ, thông cảm của người Phụ Nữ đạo pháp tề gia. Cho con thấu thị hình như chi thượng học và hạ học, cho con biết thật mùi vị và lòng tận thủy để toàn chung, cho con chức năng trong tình Bà Mẹ Hậu Thiên, cho con có đức năng trong thiên nhân của người làm Mẹ để thật hiểu tình của Bà Mẹ Trời thai hóa hồn Tiên.

An lạc tính để dịu quang minh con xuất thế, an lạc tình để dịu mát thủy tánh của bậc Thần Tiên, an lạc lòng chí nhân để con nhìn sâu trong thế chí, an lạc đại thế chí để các con sống hai giới thái bình.

Bình tâm Tiên giữa thế để khử mùi lục dục, bình tánh Tiên giữa trần thế để khử tạp niệm phàm y, bình lòng Tiên giữa xã hội để tham thiên tịnh lý, bình y Tiên giữa đời để thanh phong võ hành như.

Cảnh nội lý để con phản tỉnh trong con chí thiện, tỉnh nội tâm để con phản tỉnh thiên lý nhiệm màu, tỉnh nội kinh để con mở Minh Cảnh

phản tỉnh, tỉnh tâm lý Tiên Thần con trở lại tình Thiên.

Tình Thiên lớn là tâm bất sát cái đạo của chí nhân, tình Tiên sạch là tâm bất chiến cái đạo của chí nghĩa, tình Tiên thanh tịnh là tâm bất tranh cái đạo của đoàn viên. Chỉ có đại đoàn viên nhà Tiên trường chay tâm giới sát, nhậ lòng phạm ung đức trí thanh sạch của nhà Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Con từng cầu đạo để siêu, Mẹ từng chứng đạo con để hóa. Như trong tâm linh thông màu nhiệm cảm ứng thật vô cùng, như trong giác tha thông lậu tận để trí diệu Đại Thừa vãn, như bậc chỉ Trời rồi cười không nói thâu thị ngã vãn, tham ngộ ngã đạo, tri ngộ đường Tiên, chánh quả thật Phật vị. Nên chỉ miềm cười thâm kín không tên.

Trí tuệ của Mẹ là Diệu Âm Phật lý cảm hóa tình người, để Tiên Đạo thấy nghe trở lại lương tâm Từ Mẫu, để Tiên Đạo thấy biết hướng tri người Mẹ tiếng nói Tây Thiên, để Tiên Nhân thấu hiểu trong lòng Phụ Nữ có đạo làm Mẹ, có đạo hiểu nghĩa để làm con, có thiêng liêng Mẫu Từ Tử Hiếu.

Để cho Tiên Nữ thông thị thời thần, minh thị kỳ duyên, để mở cái lý chơn như thông thần liễu sự giác ngộ, để nói lên tấm lòng của Bà Mẹ vĩ đại tề thiên, để đáp lại tấm nhi tình của Quân Tiên an cảm tính, để phúc đáp lại ngã trong người Mẹ chí nhân đã trải, để dâng tấm lòng trung hậu về lễ Mẹ nhà Trời, để an ý tình con phụng thờ Diệu Quang Từ Mẫu, để con hành nhơn rồi trở về lễ Mẹ cao nhân.

Cái đạo làm con khi đạt lý muốn đáp lễ về Thiên, khi đạt tình muốn quy chơn bản ngã, khi đạt đạo muốn quy y cùng Phật Mẫu, để con Mẹ một nhà cho Tiên Đạo đoàn viên.

Học những cao kiến Thượng Thiên dẹp nã lòng Tiên tục, học cao pháp Thượng Thiên giải

thoát lòng động loạn, học chi dân cao tình phản
bồn chí thiện nhân duyên.

Đáp lễ của Bà Mẹ trong muôn ngàn tình Mẹ
chí nhân, hiếu kính lại tình Mẹ trong muôn tình
Mẹ chí hiếu, lễ kính lại lòng thành kính Mẹ
trong muôn lòng mẹ hồi mình.

Gặp sương lạnh con hiếu kính sưởi ấm lòng
Bà Mẹ, gặp phong ba con trung dũng vững an
lòng Bà Mẹ, gặp thượng nguồn con nấu chum
trà Tiên sưởi ấm lòng Bà Mẹ Đại Thiên.

Con học đạo Mẹ thiện chi chung, con từng
đức trung bình trị của Mẹ, hiếu chí lý con từng
đức hiếu đễ phù chung, bình tĩnh tri cơ con từng
cơ đạt ngẫu, như trong hoa con dâng hương vị
ngọt thơm xa.

Mẹ quý con nên cảm hóa tình kia thành linh
thủy, tưới sương ngọt vào thảo quy để hồi linh,
hóa pháp thủy thành mưa rửa lòng phiền não,
thiên tô thanh thiên, điền thảo tô điểm sơn hà.

Mẹ lại là nước cho con lập đại quốc gia, Mẹ
lại là tình Nhơn cho xây đời chí thiện, Mẹ lại là
Tiên Nhơn con xây tình lớn chí nhân.

Cái bảo quý của con dâng Mẹ cười hỷ xả, đó là cái lòng chí nhân con biết Mẹ đẻ trường sanh, được đại hiếu con đem thân con về lễ Mẹ, an ủi lại lòng Từ Mẫu thai hóa con đạt chí nhân.

Bậc giác chánh ngộ ngôi Thiên tình Mẫu Tử tỏ sáng, người tham thiền liễu tánh nhìn hạnh Mẹ thanh cao, nước tình và nhục linh Mẹ ban vào dược thảo, người linh nhờ tâm lực Mẹ phát thức Thần Tiên, đạo dìu nhờ Phật Âm thai sanh tình Mẫu Tử, đức lớn nào làm người không qua lòng Mẹ cứu mang.

Thánh thượng lý đấng đàn Mẹ di linh cười nhẹ, Mẹ cười là con Mẹ biết lai kinh, con Mẹ biết trọng tình linh đạo, con Mẹ đi theo kinh hiếu nghĩa đạo thành non, con Mẹ biết thay Trời hành đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đến với cái nhân thiên hiệp nhứt chơn Linh Bảo, nối cái thiên tình vào hiệp nhứt cái đạo chí nhân. Người Mẹ nào cũng vui khi thấy con thành đạo, được con thành giáo, dạy con thành mực thước của vĩ nhân.

Người Mẹ nào cũng an lòng khi thấy con toàn thiện, khi biết con hành như chi bảo, hành đạo của các bậc chí nhân. Đó là đường đại an cho thiên hạ.

Bậc công tâm nên khai hóa từ tâm, hừng dưỡng công chính để sự nhân thành chánh giác đại từ bi.

Biết được đạo chung một Mẹ thì dịu cảm lòng Trời, biết được đạo chung một sự giải thoát hiểu cảm lòng người, biết được Thiên Đạo chung trong Ngũ Chi Tam Giáo thánh thiện lại cao đức Thần Phật Nhân Tam Bảo. Nhận một Mẹ Trời để nhứt đạo hồi tâm.

Nên bậc Thần Tiên trước khi thành quả vị học cho thông nguồn nhân thượng, lại tịnh trí thanh bình tâm. Phục vị lại nguồn cội Tam Thừa, hiểu cho rành mình là ai trong linh thân Tam Bảo, biết cho siêu cái thể cách nguyên tắc

của nhà Trời, hồi tâm quang cho rõ ta là ai? tại sao nhập thể để khai hóa sự thanh tịnh trong lòng luyện đạo chí công.

Hình hóa học để Thái Nguyên trong linh ảnh cảm, cảm hóa Thần Tiên trực giác thấu thị Đạo Tam Hoa, lành như khí thuần Tiên phong đạo cốt, nhẹ nhàng Tiên thanh thoát trong cảnh đạo du tiên. Say điên pháp đưa Tiên phi lai thể trí, vào nhà Tiên tiếp nhận giáo hóa của Tiên Gia.

Nhập định siêu quang mới thấy ta là cảnh mà cảnh lại là ta. Tham suy diễn đường thiên mới thành quả vị, biết thay đổi hướng đi để thành thượng trí, đổi cái lối trần thành thiên lộ của Tiên Gia. Nhìn lại linh cảm Bà Mẹ thiêng liêng trong tình Mẹ để lòng trong thế gian vô nan sự tham thiên. Bá nhãn thành kim trong tình Bà Mẹ Đại Thiện Từ.

Tham hỷ biết giới mình để định huệ; Tham hỷ là vui biết giới mình trong những việc vui biến loạn lòng nhân, lúc thành công không quá vui để đức khiêm tỏa sáng, không quá say để thiếu thuyết độ lượng tình người, không quá

đam mê làm yếu tinh thần chi đạo, không quá sàm ngôn làm tổn giáo chi dân.

Vui đến biết nhường lời để lời kia đoan chánh, vui đến biết nhường trên mình để giới kính hòa chung, vui đến biết cao minh tịnh lòng điềm đạm.

Không để tham hỷ thành nộ khí sung thiên, không cưỡng người vui để tự nhiên tâm ứng hiệp, không ép rượu hòa say để tự trí chung vui, không rào đón người trong cái đại lễ tiệc, không buộc nhân tình trong lúc quá chén chung vui.

Vui không giận nhỏ để cuộc vui lý thú, vui không chấp lý để cuộc vui bình trị, không vì vui mà buộc mình trong đa diện phù sinh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Giới mình để trên không vào trong cái vui của phiền não, trí mình để mình ngoài cái vui của loạn đạo phi nhân, định mình để mình thông

cái vui trong nghịch lý, huệ mình để mình thi
cái vui cái đạo đức làm người.

Nên tao nhã để quang khai trí độ, để thanh
tịnh cao nhân, để an thần tĩnh ngộ, vui để loạn
thần tà lui gót thanh an.

Biết sống thì sự hỷ lạc tự giới để mình an, tự
trí để mình định, tự thông minh để mình huệ.

Vui với thiên nhiên để tự nhiên tao nhã,
Vui với Trời mây để văn chương thanh thảo,
Vui với thời gian để điệu âm thành nhạc,
Vui với phong thủy để thành ca phú vịnh
thơ.

Vui với cái nhứt lý thông vạn tình hiển kinh
cứu khổ,

Vui với Trời lớn để đạo lý học đạo lớn ban
sư,

Vui với tham thiên xuất thần quang diệu
tướng

Vào nhà Tiên tiêu khiến trí độ bậc thanh
thiên.

Vui ta thấu ngộ văn kinh để thần cao tiến
hóa,

Vui ta đạt Đạo Trời phục thiên chức về
Tiên,

Vui ta hiểu huyền cơ khai thiên tình đại ngộ,
Vui vào đời xả kỷ để chơn lý hành nhân.

Ta trong một thức của sự hoan hỷ để chu du,
Thanh tỉnh Bồng Lai núi đồi biển xanh đẹp
lạ,

Trầm hương tỏa xa khí nhẹ Thiên Thai,
Thần nhẹ đạp mây đặng vân mượn gió,
Ta thả tâm hồn sống sáng huệ căn.

Cái biết của chân nhân phục hồi tâm lý,
Đời sống của Tiên Gia phục hồi ký ức,
Đạo vui trong thanh tâm phát tiềm thức,
Đức vui trong thành thật của mỗi nhà Tiên.
Tuy sống giữa thế tùy duyên để tâm linh
cảm,

Đạo thần thông thần quy bốn để đoàn viên.

Tâm thanh tịnh thần vui trong thượng trí để
thông,

Khí bình hòa trí vui trong thượng lý để siêu
nhiên,

Cảnh tỉnh lòng vui trong thượng kinh để khí
hóa,

Nhẹ như thần xuất thế vào dự hội chân nhân.

Vào trong chín Trời mới biết lòng vui trong
đại phúc,

Biết được cội nguồn mới vui cảm Tiên
Thiên,

Cái lý chơn nguyên hiển thành thông cảnh
tĩnh,

Nhạc trời sanh lòng hòa thư phú vịnh ca.

Cái cảnh Tiên Gia kiến trúc kỳ quan đẹp lạ,
Núi sông hồ biển phong thủy kết liền nhau,
Nhìn đất kết sanh lý thiên nhiên cao thượng,
Vàng son cung ngọc trái hoa trở bên đường,
Cây kiểng lạ khéo bàn tay ông thợ tạo,
Bậc tài hoa thưởng thức cảnh minh lòng.

Vui vì cõi văn minh cao thể trí,

Thảo mộc siêu theo hình thể Trần Đồ,
Mỗi Tiên Gia trang nhã cảnh thô sơ,
Thật màu nhiệm kỳ quan trên Tiên Bảo.

Sen biết nói múa ca thuyết bài chơn linh
giáo,

Hoa biết cười đùa giỡn thưởng thức tài ba,
Tiên thông minh nên phản tỉnh kỳ hoa,
Trí thanh tịnh kỳ linh diệu thành biến hóa,
Vật chi tình trong siêu nhiên đẹp lạ,
Đón chào ta và chia thể thơ văn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Nước biếc non Tiên Trời thanh đất tịnh,
Biển sông hồ vịnh tịnh lý một lòng Trời,
Muôn thú vui chơi Tiên ngồi tịnh khí,
Thân phát quang trí tuệ thông lộ bảo,
Thân nhẹ thanh tha thướt ảnh nhi hài.
Hiện non bông vào tận cảnh Thiên Thai,

Lời không đủ tả kỳ quan trong thánh thể.

Màu nhiệm thay bàn tay Ông Tạo Hóa,
Mực thước cao siêu Khoa Học Thần Tiên,
Giàu sang ơ vàng trải đường ra chân biển,
Lầu đài cao cảnh ngọc phát đặng thanh.

Đây biển thước chở tâm thuyền không đáy,
Đó tình Tiên nước rước tri kỹ hồi nguyên,
Đưa bằng hữu tái ngộ ngày thiên lý,
Đáp lộ thiên hành hóa độ chơn hiền.

Soi cảnh trí soi tâm tìm ra ngọc,
Lộ Bảo Linh soi tới ngọc lưu ly,
Mãi phát quang soi chơn tính diệu kỳ,
Bình phát đức thanh y bài ngọc biếc.

Đường Huỳnh Đạo kết tâm hàng linh
khuyết,

Dạ Minh Châu tặng khách tục hồi nguyên,
Như Lai tâm diệu pháp thủy thông truyền,
Ngọc lậu tánh hiển Thần Tiên truyền cảm.

Đường vàng đón khách siêu nhơn giải thoát,
Đền vàng trong tiếp sĩ trí tâm nguyên,
Đào ngàn năm trường sanh dạ nhân hiền,
Trà Tiên Bảo rửa trí thanh hàng thoát tục.

Ghế vàng mời bậc thiện nhân quy gót,
Thảm tơ vàng mời hài ngọc dự khoa,
Đền lưu ly hộ tâm hàng phát huệ,
Nhà thiên bang minh lạ lại diệu kỳ.

Trên trần thế tâm đâu ra để ngự,
Cảnh cao sang cao quý đến vô cùng,
Thật Trời Thiên đặc thủy để toàn chung,
Đại chí sĩ đại Huyền Khung trong tâm đức.

Nên bậc thượng trí vui trong cái văn chương, an trong sự tậ an lạc, hiếu kính để thông tình hoan hỷ để thuận lý.

Vui không để sai phạm thượng đức tao văn, vui không để xao lãng thượng nhân đức trọng, vui không để sân giận thượng tài chi quý, vui không để lạng tâm thượng đạo chi hiền.

Bậc đạt không lòng vui sự thông thái vào trong, bậc đạt ngoài tánh sự vui thiên nhiên trù phú, bậc đạt trí không trí sự vui gói trọn trong linh vân.

Bậc giác lập trí tuệ ngộ giải ban vui, bậc thiên định ngộ đạo lớn ban vui, bậc Thần Tiên ngộ chí nhân ban vui, bậc Minh Chủ được lương tướng ban vui, bậc hiền quân được hiền chánh ban vui, bậc đại đức được giải thoát ban vui.

Trí hoàn kiếm bình trị được ban vui, tâm định kiếm định quốc được ban vui, học sĩ định Hoàng Kim được ban vui, thiên tài đạt đạo đức lớn được ban vui, Phật quốc Hội Quần Tiên lớn được ban vui. Nên bậc thượng đức vui, cái vui sau thiên hạ, bình sự vui trong thiên hạ, định huệ sự vui sau khi đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Được sự hỷ lạc minh sáng để thắng lòng, đắc sự hỷ lạc minh tâm để thắng trí, thành sự hỷ lạc minh tri để thành công.

Xuyên sơn được tao ngộ với thời gian, xuyên tâm lực tao ngộ cùng trí tuệ, xuyên phá thời không để tao ngộ trong đại ngộ.

Xuyên đại hải mới thấu thủy lớn là tình, xuyên đại lực mới thấu Vô Cực Đại Trí, xuyên đại thời gian mới thấu đạo của không gian.

Thế gian là một diễn cảnh lớn trong mỗi đời người, là những diễn kịch nghệ thuật trong mỗi kiếp sống, là một sân khấu vĩ đại trong tất cả năm châu, là một diễn tuồng trong các phu thê nhân quả, là một diễn cảnh trong các lịch sử quốc gia, là một diễn đàn lớn trong các giai thoại, là một diễn nghĩa trong mỗi bối cảnh gia can, là một diễn kịch sống trong tình yêu hay giải thoát.

Bậc giác ngộ cho thế gian là nơi lập phương tiện để giải thoát chu kỳ, dùng phương tiện để giải thoát tâm lý, hành phương tiện để giải thoát khỏi tình si.

Kẻ suy diễn công danh, người say trong duyên nghiệp, bậc cao danh suy diễn công hầu, người suy tính trong tình trần duyên nghiệp. Còn kẻ suy vi thì si trong phu thê tình ái buộc ràng, tự mình trói mình rồi suy diễn để giải thoát, có những thứ tình si trong làm tỉnh diễn tuồng nhân.

Vì suy diễn tâm soi người đi xa, tâm lý Phật Đạo một nhà, vì suy diễn không chính tu nên tu theo Thiên Cơ Thời Cuộc, vì suy diễn thời không chính xác nên con người dùng bạo ác áp chế bạo ái của thế gian.

Bạo ác là sự thường tính của thế gian, sát giới là nghề nghiệp sống của nhân loại, thất tình lục đạo là bản ngã của mỗi con người, khi sinh ra đã có sẵn trong trí não.

Bạo ác trong lòng muốn thắng phát sinh đại sát, kẻ đấu người tranh thắng thua lưỡng lự, cuối cùng thì chỉ sống theo sự suy diễn sai lầm.

Còn suy diễn nhân nghĩa cảnh tranh thì sanh tà chánh, triệt nhau đóng hết các đường cứu cánh, hạ nhau không để họ lấn tranh, giựt dây cho họ đuối trí, vào tận cùng thị phi để cùng đấu

giết tận nhân nghĩa để cuông tranh, áp đảo tận cùng sanh để mình xảo trá, hạ hết những bản ngã chống mình để tự phụ, chà đạp sự tôn kính của người để biểu dương ta.

Kẻ đã mang suy diễn đại sai không giác ngộ Phật Đạo một nhà của trí tuệ, một Thầy trong cõi siêu thoát và một Khôi Linh Quang trong cái siêu giới, một trường lớn trong chơn lý Đại Càn Khôn.

Phật là tâm trí đức hiền đức nhân,
Đạo là đường chí linh của bậc Phật,
Phật là tâm trí lễ của bậc thiên,
Đạo là sự trí huệ của bậc Phật.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Đại giác là tâm thông suốt của bậc Phật, đại văn minh là đạo thông suốt của bậc Phật, nên Phật Đạo một nhà để chánh định, Đạo Phật một

sự trí tuệ để chánh an, thiên nhân Phật Đạo một thời không để chánh giác.

Bậc giác chưa tròn bị suy diễn tâm làm lệch, bị suy diễn cảm tính làm lệch, bị suy diễn lưỡng lập làm gián đoạn, ở bên trong của Đạo là Phật, ở bên trong của Phật là Đạo. Nên bậc đắc ngộ gọi Phật Đạo một nhà suy diễn chỉ là không.

Bậc ngộ chưa đầy bị suy diễn tâm thấy lệch, sự tròn đầy của trí tuệ bị cản thân minh của sự phát huệ, bị âm dương trong lòng chưa sạch nên gạt lừa tâm.

Chữ tâm tức Phật, Phật tức tâm tròn đầy, Phật Đạo một nhà linh khí không hai, vì Trời muốn thi Tiên Nhân nên dạy ra mỗi Đạo, người mở Như Lai lòng Phật Đạo một nhà chung.

Bậc trí tuệ chưa được thanh tịnh suy diễn cái đạo “như lông trâu thành đạo như sừng thỏ”. Vì nghĩ đạt đạo quá ít nên buông bỏ thả sự thành đạt, vì nghĩ sự cao quý không đến nên lòng người băng hoại, vì nghĩ sự sắc tướng cầu kỳ nên xa lìa đạo, suy diễn để không thành suy thôi chí người nhân.

Vì tự đạo người học kinh cao để lễ, vì tự đức người học giáo huấn tự rèn nhân cách, người được quyền cơ tự tham ngộ thời không.

Trong cách tính để mình không lỗ thời gian, không lỗ chu kỳ, không buông tha làm chậm lại, để tâm như ông thợ tô điểm thành trì, để trí như bà vợ gian sơn theo phù tá, để tình như sự trắng tròn soi tỏ lý thanh ba, để lòng như độc sứ quân luôn biết độc canh và tham khảo.

Như người biết chiêm ngưỡng cái đẹp của siêu lý để hội đủ thiên tình, như cô đào khi lên sân khấu biết tô điểm sự đoan chánh, như dòng sông thanh đưa thuyền không đáy xuôi dòng, như tiếng nhạc lòng nối liền sợi dây tơ trong Ông Tạo Hóa, như sự minh luận của nhà học sĩ tấn cử Trạng Nguyên, như giữa Minh Đường lễ nhạc tấn phong hàng học sĩ, vĩ đại nhưng dịu hòa đoan chính lớn lịch thiệp thanh ba.

Hãy tham diễn cái ngày người đạt đạo cao quý, người cõi Hạc vân du, bậc Tiên Thân cõi Rồng định lý, bao nhiêu Thần Tiên đạp mây ngũ sắc hóa Vân Đài, biết bao bậc Bồ Tát tọa thiên

hành hương trên Đài Sen Phật, biết bao sứ Thần dải kỳ hoa khắp không trung.

Người xướng lòng nhân thì thiên ân phong xướng chức, bậc học Đạo Đại Thừa thì thừa hạc hóa tiên, như Rồng đến vãng châu để hội tình tinh thần của trí tuệ, còn Hạc vãng ngọc rèn mình thành đại tướng biết uy nghiêm.

Như trí Phật quang ban ra thì Linh Châu hội vào giờ thiên giác, như tâm uyên bác phát linh thì định huệ kéo theo về, như về tới cõi Bồ Đề thì Quân Tiên tiếp rước, hỏi Phật lý nghe kinh thì kinh huệ khắp châu sa.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đến đó Phật Đạo một nhà, nội nguyên thành lý, Đạo Phật một nguyên thể như Thái Cực Hư Không, cái có cái không đến đây thanh tịnh, đạo có đạo không đến đây tốt cảnh. Đến cùng cực của Thái Cực tất cả là Hư Vô.

Trong không tướng giải thoát người đạo không tình, trong không hình giải thoát người đạo cao đạo thấp, trong không thiện ác giải thoát người đạo chí nhân.

Đưa ta vào cầm tự tánh, tự tánh bảo ta ta không.

Đưa ta vào giữ bốn tâm, bốn tâm bảo ta trống.

Đưa ta vào nâng đỡ khả năng, khả năng đã quy không.

Cách cảm hội thần giao cách cảm không,
Như trăng chiếu xuống nước tương thông,
Nước là minh kính trăng thanh chiếu,
Bằng nước quy không cảnh lặng hình.

Vào giữa Hư Vô tánh lặng không,
Như tâm và tánh hiệp tương đồng,
Sanh ra một thể tròn chơn giác,
Đạo sáng tự nhiên thể giác đầy.

Ta hỏi không ta giữa Hư Không,

Hỏi Thầy Vô Tướng đạo không lòng,
Hỏi Trời Vô ảnh trong Hoàn Võ,
Tam thể tròn đầy tợ nhất không.

Kẻ muốn chứa muôn tình đến đây lặng
trống, Người muốn giữ muôn niệm vào đây vào
đó lặng không, Thần biến hóa vô biên vào trong
Vô Ảnh, Tiên thị hiện khắp miền vào đó không
tên.

Như cõi không tên dấu huyền năng trong
thâm kín, như nhà đại giác học dấu sự thiên tạo
trong chốn lặng không, như vị đại trường sanh
Tạo Hóa ẩn tướng lặng hình, như cõi Trời vô
thình mỗi nơi đều một nhiệm hiện đủ, như đạo
lớn vô hình thật không thiếu sự trù phú thần
minh.

Đến đó mới thấy Phật Đạo là một, đạt một
mới Hư Không, đến đây mới thấy đạo và ta là
một, đạt một mới quy nguyên, đến chỗ tròn đầy
mới biệt Đạo lớn không hình, Phật lớn không
tướng, Tiên Gia lớn không ảnh nên mới thể tính
trở lại siêu nhiên.

Như tâm hiệp lý tròn đầy vào Hư Không để tâm liễu ngộ, tình hiệp đạo tròn vo vào đạo thể để hiệp nhất không, lòng không vướng bận lòng vào trong hiệp nhất đạo, tánh chơn lý vô trần nhập thể xuất thể tự do.

Nơi Hư Không là đạo lớn không trói trí để trí tuệ, hình thông đặc ngộ sự tự tại, nơi vạn cửa vô hình không buộc sắc tướng nên vạn Thần Tiên muôn ngàn hình tướng triều nguyên.

Nơi cõi nhất chơn không tranh để đạo bất chiến, Tạo Hóa chơn tình là Hiếu Sanh lớn tự do, nơi nhà Đại Bác học thường siêu hình Tạo Hóa. Nên thường tân tạo sự sanh tử bốn lai, và giải thoát lý vô thường để siêu tánh nhất thông.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tuy Phật Đạo là một cũng phải giải thoát cả hai để Hư Không trong muôn một, tuy Nam Nữ là thật khi đặc nhất thì vô nam không nữ trong

người một thể khí hao vô hình, dưới trên một tâm tròn đầy linh giác, trí tuệ một nguồn không có kẻ thấp người cao.

Đến đó được mới bình đẳng hóa âm dương, minh tịnh hóa trí tuệ, thống nhất diệu tướng của chơn âm chơn dương kỳ hình để sanh hóa, đạt sự công bằng bình đẳng cấp của Như Lai.

Để thống nhất tâm linh của bản thể trí tuệ, để hiệp nhất thiên lý của chơn thể vô hình, để hòa nhất tánh linh của bốn lai diện mục, để diệu nhất lòng của tình lặng quờn không.

Thấy cái thông của trí tuệ ngoài sự thấy mắt của trần nghe, cái thông của thiên nhiên ngoài sự nghe của bản thể, biết cái biết của Trí Định Huệ ngoài sự biết của phàm tâm, hiểu của cái hiểu của sự siêu hóa ngoài cái hiểu của tánh lẫn tình, thông thái với sự học phát tiềm năng ngoài như thông thái của học mới biết, không học mà biết.

Thông đạt sự thâm kín để huyền cơ, ngoài sự giữ bí mật quân cơ của thế gian, thấy biết hiệp nhất thành sự giác ngộ, hiểu biết hiệp nhất

thành sự Tu Di, huệ biết hiệp nhất thành sự giải thoát, nghe biết hiệp nhất thành sự quang minh.

Lòng chơn như hiệp chánh giác phát tâm định, tánh chơn như hợp ngũ luân phát tánh huệ, tình đại bi hiệp Đại Từ Mẫu ái phát thần thông; thần thông thần hiệp thần huệ phát Dương Đấng.

Lòng dịu xuống thấy được diệu tướng phát kỳ quang, tánh Diệu Âm thấy được Phật Âm luận ngữ, Chơn Âm dịu lòng trần biết được sự giai ngộ, Phật Âm dịu lòng thiên biết được sự huyền vi, đức âm dịu tâm Trí Định Huệ được sự kỳ tích, Diệu Âm đức tới lòng chí thành được Phật tánh Như Lai.

Lòng đặc nhất thấy nghe trong sự liễu giác, biết nghe trong sự liễu ngộ, hiểu nghe trong sự thông thần để Trí Định Huệ tương thông.

Trước thời gian có ta sau thời gian không ta, trong kiếp số có ta, sau kiếp số lạng trống, trong thân người có ta, ngoài thân người ta không tướng.

Vậy cái ta có hình thì nó trừu tượng, có sắc tướng thì nó thính âm, có võ văn thì nó tài trí,

bằng cái ta nó vô hình ản bóng muôn thức thần đến tận nhân lực của quờn không.

Vậy cái tình ta cũng từ trong tâm tưởng sinh ra, từ trong phiền não tính, từ trong mọi sự biết đem tâm lòng vào trọng đại, từ trong mọi sự thiện ác để thể thái nhân tình. Bằng biết đem tâm lòng vào trọng đại định xả kỷ của Tam Thừa mới thấy Đạo Lớn Hư Vô.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tất cả những các cái có nó không thật vì nó chết theo thời gian, nó tàn lụn theo năm tháng, nó hủy diệt theo thời tiết, nó theo sự sanh lão bệnh tử để thối thân.

Cho dù cho tồn nhân vào trong không sắc tướng, nó hoằng hóa sự Tu Di cho bậc học không thiếu, bậc huệ không sót, bậc tiềm năng trở lại chơn thật tức không thất thoát, bậc huyền vi trở lại trong kỳ hình để sanh hoá, như quyền

Kinh Vô Tự không hình không chữ. Hễ tâm sinh thì kỳ hình thì Vạn Pháp hiển minh thông.

Tâm người tu phải không để thông cùng chí thượng, phải thông thần để siêu hóa cái ngẫu nhiên, phải thông thái để siêu nhân trong tiềm thức, phải siêu các cực mới Thái Cực Quờn Vô, phải thông trí Đại Thừa để ra ngoài thượng trí, phải thông linh vị để linh đạo tự nhiên thông.

Không lấy đạo tu vòng trói ta thiên tướng, không để đạo tu tắc trói ta trong bất cập tâm linh, không để đạo nhân tình trói ta trong chúng sanh tánh, không để đạo thiện cảm trói ta vào ngã tướng trong vô minh.

Không buộc ân tình vào trong không rồi tướng, không trói nhân ngã vào lòng không cột thắt thần tâm, không ản lòng riêng để đạo không lòng không vướng mắc, không cốt Trí Định Huệ để Trí Định Huệ phi lai.

Không để tướng tình làm mê thần trí, không để tiểu pháp làm cản thần tâm, không để sự mới giác ngộ thành bàng môn tả đạo. Chỉ biết siêu hóa tinh thần Trí Định Huệ phục hưng.

Con đường tu là con đường Trí Định Huệ, phải phát thức để thiện hỷ tâm linh, lập đức ở thiện chung cùng thủy pháp, thành đức ở trường thành trong trí độ trường sanh.

Con đường tu là con đường trí tuệ của sự tường thông là sự giác ngộ tâm linh. Nên trồng nhận giả tướng pháp để an định tâm, nên trồng phiền não viển tượng để an định trí, nên trồng thiện ác cảm tính để an định trí tuệ.

Cũng như người vào núi gặp hang trống thành đường đi vào sâu mới hiện kỳ quan trong lòng đất để tao ngộ thời cơ, cũng như người đi vào rừng thì đường lớn mở ra càng đi sâu vào mới thấy thiên sơn mở mạch thủy, phong vũ sanh tình lộ Thiên Bảo kỳ quan. Đến đó tâm lý kỳ phùng hiệp đạo.

Như người lái thuyền không đày xông ra biển lớn càng đi càng thấy gió mát trăng thanh, lòng phát tự thanh tịnh, nước hòa thành thủy tinh dựng thành kỳ quan siêu diệu, muôn ngàn sắc quang chiếu xuống dị nhân để lòng ta kỳ bảo với đạo.

Như người bay lên không gian xong rồi nơi chưa hề biết trước tự nhiên hương trầm tỏa khắp Thần Tiên quy hội ở trong Trời. Nhạc trời bốn phương tâm tình người nghe thoát tục, việc siêu tới liễu giác thần quang, thoát tới thai lòng dăng hoa không còn bụi đỏ, trí siêu Thượng Thừa tỏ lòng theo ý nhạc lời ca.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tự siêu giác cái không ta mà chơn không ta còn giác, tự siêu lý trí không ta mà ta chơn như ngự ở Liên Tòa, tự siêu hóa đạo ta mà ta mang Như Lai chơn thể, mới thấy cõi không ta phạm phu thị hiển cái ta chơn.

Đến đó mới biết Phật Đạo là một mà họ không luyến tình, vào đây mới giác Tiên Đạo là một mà họ không luyến tiếc, mở cửa tròn đầy mới thấy đạt đạo không để giác ngộ thiếu sót.

Mới thật chơn âm khai diệu đức, thuần âm khai Vô Cực, thành âm hóa thành Viên Linh Cảm Thần Châu. Phật đạt đạo thành châu thần huệ, Tiên đạt đạo thành châu thần tinh sáng, Thần đạt đạo thành châu thần viên dung, sự viên mãn của đạo là sự thành châu.

Linh Châu hiển hóa có mang ba cảm tính thần Phật nhân; Thần hiển chơn thành pháp lực, Phật hiển chơn thành thanh tịnh, nhân hiển chơn thành chân nhân.

Phụ Nữ thuộc về chơn âm nên biết dùng tiềm năng của mình để đạo nhu thắng cương, nhịn nhục thắng sự cường bạo, nhược thắng cường, dịu ngọt thắng được cái sức của danh đá và cay đắng.

Chân nhu là lấy liễu giác cảm giác diệu minh, thông Diệu Âm phát ra Phật tánh, diệu thủy triều cứu sống pháp lực thần thông, diệu tướng nhân để thanh tu thành thiện giác, dịu lòng phàm phu để dịu Trí Định Huệ khai minh.

Dịu được huệ thần kinh đọc được sự tiềm thức, dịu được khí đan điền thấu cảm tánh Phật quang, dịu âm đức trong lòng nhân để vô phiền

não chướng, dịu được lòng phàm thị hiện diệu cảm của Hư Vô.

Vào trong cái chơn nhu mới biết cái đạo xử thế của Phụ Nữ để phát tiềm năng. Trời sáng dịu mọi người yêu quý cảm; thảo mộc hiển bao tình, phong thủy ban khí thanh lành đức, lòng người như được một sự thanh tịnh để an thần, thần như một sự hỗ trợ để liễu sức thần minh.

Cái dịu đem lại sự văn minh trong thời tiết, văn minh trong đời sống và văn minh trong thư phú kinh văn cho thiên hạ siêu giác thanh bình.

Cái dịu hàn gắn lại tình người, quý yêu lại thiện cảm trong xã hội, tôn kính lại nghi lễ trong các giới giao tình lại trong chánh sự đã thiếu sót, giao thương lại tại các mạch lộ đã bế tắt, giao hảo lại sự sống có tiềm năng.

Cái dịu đến lòng nhân chí thiện người chí nhân; tưởng và tình trong lòng người được hưng chánh trở lại cái mỹ cảm mất đi được mang lại để tạo nhân.

Cái dịu đến kẻ biết thứ quy điềm, người biết quý tha nhân quy chánh, kẻ biết phát thức tâm,

người phát linh tánh quy sự giác ngộ để tao
phùng trong thể đạo của nhân sanh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cái diệu đến mát lòng bậc quân chính toàn
chung, bậc quan trung được hiệp thủy, bậc
thanh tâm được toàn lý, bậc tịnh độ được nhân
quyền bậc thanh thiên thành trọng phụ. Gìn diệu
lòng phò minh chủ định tinh ba.

Cái diệu đến như nước Cam Lộ hàn gấn sự
đau thương, tẩy trừ sạch ma chướng, lọc sạch
dối gian tình, chơn như thường hiển đạo.

Cái diệu đến bậc thượng quy y chánh định để
thanh thiên, bậc trung dung quy y chánh giác để
giải huyền bí, bậc đạo nhân biết quy y thanh
tịnh để linh thông cùng Đạo cùng Phật. Có phải
diệu cảm được lòng người là đạt sự giải thoát
toàn chơn.

Dịu là sức định của thiên sư, là trí lực của bậc toàn giác, là đức tánh trí tuệ trong các nhà trị quốc.

Dịu là đức tánh của bà vợ thi nhân, của các bà Mẹ thi ân, của các bà chị hành như chánh, của các người tu thiên giác cho dịu cảm thần minh.

Thấy xa đề không lệch thần linh, dịu lòng đề không chênh thần toán, dịu cảm đề không ngã chơn hình. Có biết được huyền năng mới dịu cảm, thiên đạo giai không thì giải thoát chi tình thế sự.

Người Phụ Nữ được ngũ đức tròn đầy thường gặp hỷ sự trong tâm linh, dịu là mạch nước chí nhân sanh dòng thiên đức, dịu là nguồn nhân chí hiếu tiêu biểu lòng Trời, dịu là linh thần chí trung sanh trung thần lương tử, dịu là tình người chí thánh sanh Thánh Đạo chi dân, dịu là lòng bà Mẹ nước sanh con hiệp nguồn đạo.

Dịu Pháp: Siêu thoát được tinh thần, giải thoát được trí tuệ, siêu hóa được lòng nhân, tân trang sự công bằng hóa Thiên Đạo.

Dị Pháp: Siêu giác được thần minh, siêu linh được thần tướng, siêu giới được Thần Tiên, siêu sanh được tử sĩ, siêu giới pháp để Niết Bàn.

Dị Pháp: Thanh tịnh lại lương tri bạch tự lại văn kinh, minh sáng lại thần kinh, nhường để đạo thần minh sanh hòa để thần an tĩnh.

Dị Pháp: Trị tâm bịnh để lành nhân, trị mê muội để lành đức, trị khuru giác để lành lại lưỡng năng của Trí Định Huệ.

Dị Pháp: Thánh thiện hóa đức, thánh thiện hóa trí độ, thánh thiện hóa tiềm năng, thánh thiện hóa bản lai diện mục.

Dị Pháp: Cảnh tỉnh mình và người, cảnh giác tình người và mình, can tín giữa nhân loại và chơn lý, thận ngôn giữa sự cứu độ và giai không pháp tướng.

Dị Pháp: Thấu triệt sự giác ngộ mình và thần, thấu sự giác ngộ tâm lý và tâm linh, thấu hiểu Thần Phật nhân trong Trí Định Huệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Dịu Pháp: Năng chánh định thành quang, năng định lực thành huệ, năng trí tuệ thành đạt trong tiềm năng chơn như để tự đạo.

Dịu Pháp: Thắp sáng đèn tâm linh của mỗi tiềm thức, đốt đuốc trí tuệ của mỗi Linh Châu, soi tỏ nguồn xưa cho bậc trở về nguyên thủy.

Dịu Pháp: Làm thanh trí của bậc sư, làm an lòng của bậc đạo, làm minh sáng cho bậc đức để chức năng lại sự thiên định của mình.

Dịu Pháp: Thanh tịnh hóa bốn tâm, an lạc hóa thanh thể, Trí Định Huệ hóa Thần Tiên Phật Thánh để bình sự giai không trong sự thanh tịnh.

Dịu Pháp: Khai mở địa ngục mỗi bốn tâm, giải thoát sự ngu muội của địa ngục tánh, giải mê lầm cho địa ngục lục căn. Nhờ vậy sự thanh tịnh trở về để học đạo.

Dịu Pháp: Vui biết an để vui đến lòng người, vui biết giải tình yêu của Đại Vũ Trụ, vui biết thanh sáng cho hạnh phúc đến muôn dân.

Dị Pháp: Hoan hỷ với bậc đắc ngộ tâm, hoan hỷ với bậc vừa liễu tánh, hoan hỷ với bậc đạt chơn giải mới viên dung, hoan hỷ với Thần Tiên vừa đắc ngộ thanh tịnh.

Dị Pháp: Thường đức để minh tâm, thường trí để minh huệ, thường giác ngộ để minh thông chơn lý trong trí tuệ cảnh hội sự chơn giác.

Dị Pháp: Soi trí tuệ bậc nhân để thánh hóa cảm giác, bậc nhân để thông thần cho tức mạng thông để ngộ.

Dị Pháp: Đề Liên Hoa tâm vô tướng, đề Liên Hoa Pháp tướng thượng viên dung, đề liên phiên hiển sự thành kính của viên dung và thiện mỹ.

Phụ Nữ biết giới trong tham nộ để định huệ, không vì oan trái làm đảo lộn thị phi, không vì oan tình làm loạn luân lý, không vì oan khiên làm loạn tâm linh.

Oan đến trái ngang lòng người đau là địa ngục, muôn ngàn sự ai oán để kêu than, muôn ngàn sự ray rứt mong báo đáp, muôn ngàn sự rối loạn muốn nghiêng thành, muôn ngàn sự ngu muội đang xúi dục, muôn ngàn ma tâm quỷ tánh

muôn trả thù, muôn ngàn bi ai thế trường đang đảo lộn, muôn ngàn trí não ảo tưởng muốn đương tranh, muôn sự phần nộ muốn quyền sinh tự vẫn.

Đến đây cái hung nộ nó ghê đến rợn người, nó yêu quái tới tột cảnh, nó tranh đấu tới tột cùng, nó kêu oan tới đại chúng, nó oán thù tới điên loạn, nó hãm tài tới vô minh, nó tự giam mình vào địa ngục của lương tri mê mù tư kiến.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đến đây đời này ta gặp những cảnh éo le ngang trái thì do oán kiếp trước đã buộc cho người. Ta đối nhân quá tệ nên kiếp này quả đó ứng nghiệm lại theo ta.

Kiếp xưa ta nhận của bất tri quý thân bất giác, nay ta trả lại sự bi đát nhân quả luân hồi để giải oán kiếp từ ngàn xưa.

Nên Phật dạy trồng dưa thì được dưa, trồng đậu thì được đậu, như kẻ gieo nhân nào thì quả nấy mọc lên. Cho nên người đời nay trả nhiều ai oán thì do kiếp xưa đã từng ai oán cho người.

Đời nay nhiều nhờ quả, kiếp xưa chằm thì lừa dối với thư sinh, đời nay gia thế không hạnh phúc vì đời qua làm đàn ông quyến rũ gái nhà giàu, đời nay công danh không thi đỗ đời trước làm trọng tài xúi gạt các cuộc thi.

Đời nay là ăn xin không đủ sống kiếp qua là kẻ bạo ác tham quan trên các thương trường, đời nay là người tàn tật kiếp qua là kẻ tra án ép người khai giả hành cung, đời nay tu gặp nhiều khảo dụ loạn tâm kiếp xưa đã phá đạo pháp không tôn kính Chúa Phật trong thiện trí thức, đời này năm thế bảy kiếp cung phụng kiếp xưa là tú bà nuôi dưỡng chị em.

Luật Nhân Quả Của Vũ Trụ.

Làm Vua phung phí một đời đời sau làm ăn sinh ba kiếp để đi xin lại cái mình đã phá trong phi nghĩa, cái mình đã đòi trong phi lễ, cái nhân tình trong phi nhân, cái ai oán trong phi tính, cái

dục loạn trong phi tướng, cái lộng quyền binh trong phi đạo, cái đòi truy dân trong phi đức.

Làm quan tham ô hối mãi một đời, kiếp sau ta phải làm người ở mướn làm công cho nhà giàu mười hai kiếp rồi xuống làm Phụ Nữ trong hạ nhân.

Phạm quân pháp đổi hình bị phạt giảm oai nghiêm, phạm công lý quốc gia bị phạt không tròn quyền binh kiếp tới, phạm ngân sách quốc gia lại làm hạ tiện kiếp tới, phạm tham ô thị chính lại làm hạ nhân thì lại công chứng.

Làm học sĩ mà hối lộ chứng thi dối thì bốn đời của kiếp sau dốt chữ ít học và làm tăng ni để tu chính lại cái đức của bậc công chính liêm minh mà mình đã làm thất thoát, tu chính chay tịnh lại cái đức giáo dân, tu chính lại công tâm của thầy trị lý, tu chính lại công đức học sĩ tề gia, tu chính lại lòng vị kỷ của bậc học sĩ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nơi địa ngục của Địa Tạng Vương cai quản địa ngục đó gọi là địa ngục của các bậc trí thức và các bậc tôn giáo trí thức và các nhà lãnh đạo tri kiến thức. Nơi đó chia ra mười tám khóa học trong âm dương giới.

I. Dạy lại cho các bậc học sĩ trí thức, nhân quyền hóa ngôn chánh, bình đẳng hóa giai cấp, công bằng hóa quốc pháp. Ở đó có ba lớp học như vậy cho học sĩ, đậu thì phong văn sư, thần sư, không đậu vào chúng sanh tiếp tục.

II. Dạy lại trí thức cho các bậc lãnh tụ ngay chính quyền binh để định quốc, giác nhân công lý để trị an, dạy nhân công đạo để ứng dụng. Ở đó có ba khóa học ứng quốc gia hành chánh, ở trong cõi âm đậu thì Phong Thần rồi vào làm nhân loại trả quả nghiệp tiếp.

III. Dạy lại trí thức cho tu trong Tam Giáo, không dùng của phi lễ để dựng các đền thờ tôn kính, không dùng trí độ phi nghĩa tranh đoạt tài nhân, không dùng phi giáo đả thương xử bình đẳng tôn kính, không dùng sát giới sát ngôn trong công đức tôn nghiêm, không dùng tôn

kính bảo vệ phi pháp trong xã hội, không dùng nơi tôn kính bảo vệ những hàng phi pháp trốn luật pháp trong xã hội.

Ở đây có năm khóa học cho các nhà tu sĩ chưa đạt đạo, học hai trăm năm một khóa, có năm khóa chia ra là học lại năm đức chính để làm người, đậu thì vào các cung Trời tu tiếp, rớt để lại thế gian tu tiếp cho đủ ngũ nhân ngũ đức mới siêu hóa.

IV. Dạy lại các vị tu sĩ phái giới nữ; không chiêu đãi phi nghĩa để không phạm phi lễ, không tiếp của phi lễ để không phi giáo bất nghiêm, không thối chí nguyện để tôn nghiêm đạt đạo, không dối ngôn làm loạn kinh phi thị, không cầu kỳ làm loạn giáo độ chi dân.

Năm khóa này một khóa mười năm của cõi âm, đậu thì vào các cõi Thần Tiên ở Trung Giới tu học tiếp, đậu điểm trung bình trở lại làm các vị tu sĩ ở trần gian, hay làm vợ các vị có công khanh giàu sang phú quý, được hưởng và làm cho đạt công đạo trong một kiếp rồi tiến hóa. Còn các vị không đậu phải đi làm công quả

trong cõi âm hai trăm năm mới được đầu thai trở lại làm hạ nhân.

V. Dạy lại nghi thức trong Trời người cho các nhà Tôn Sư của các Tôn Giáo, chánh kiến dẹp bỏ phù phép tà linh độc niệm, chánh kinh dẹp bỏ phù phiếm mưu bá đồ vương, chánh đẳng dẹp bỏ tham phù tham công háo lợi lộc.

Chánh tư duy dẹp bỏ tạp niệm, dục niệm thế gian tâm, thế gian quyền tước giáo chức phục vị trần niệm. Chánh tinh thần dẹp bỏ loạn tưởng phi nhân, loạn luân phi đạo, loạn tình phi giáo, loạn giáo phi ngôn.

Mỗi khóa là hai mươi năm, có năm khóa là một trăm năm đậu thì thành Thánh Thần bổ nhiệm vào các cung Trời tu tiếp, trung bình thì trở lại thế gian làm cha cố mục sư, thầy vải, thầy chùa, hòa thượng nhà chùa và đại đức để tu lại ngũ chánh, để chánh định lại tinh thần trong đời người để phục vị lại thiên chức.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

VI. Dạy lại kinh lễ bộ cho các vị giáo sư, giáo khoa và lễ bộ cho các nhà sư thầy cho tôn giáo và văn hóa học sĩ, học lại lễ nhạc trong quốc dân, học lại lễ bộ trong quần chúng hành nhơn xử thế, học lại nhân nghĩa lễ trí tín trong đạo đức làm người, học lại văn hiến và hành nhơn tôn nghiêm tế thế cáo thiên địa.

Mỗi khóa học năm năm, các vị đậu cao bổ sung vào các cõi Thần Tiên, còn trung bình trở lại thế gian tu chính tiếp tục trong mỗi xã hội, trong kiếp làm người.

7. Dạy lại năm bộ nhơn chánh cho các vị làm về chính trị và binh quyền nhơn chánh trong đạo quân thân, khoan chánh trong đạo chi dân, dung chánh trong đạo trị quốc, công chánh trong đạo luật xử thế, liêm chánh trong đạo phù trợ xã tắc.

Các vị đậu cao được tái kiếp vào làm quan trong đời Thượng Đức, để thi trong công lý của lương tâm tu đạo trong thời kỳ Hoàng Kim để

đắc Đạo Thần Tiên. Mỗi khóa mười năm trong cõi âm.

VIII. Dạy lại ngũ đức trong đạo hành nhơn cho các vị quan bộ tại các bộ các tỉnh thành.

Kim đức thì kinh thương tế thể bình chuẩn chi dân.

Mộc đức kinh bang tế thể nhơn quyền lập bình đẳng giai cấp chi dân.

Thủy đức kinh tế an bang mở mang văn minh kiến thiết lớn để giàu mạnh.

Hỏa đức kinh lập thái bình, lập quyền sở hữu cho dân tự làm chủ dân để công chính, sở hữu chủ cho dân giàu quốc mạnh.

Thổ đức kinh thông tế thể mở con đường hoàng đạo lại thế gian để thiên hạ đủ đức tu chính, xây dựng Hoàng Kim trên mặt đất, giải thoát ách nước thái bình trăm họ.

Mỗi khóa học mười năm, các vị đậu trong một trăm năm được trở lại thời kỳ Thượng Đức để bổ nhiệm vào đạo lớn chi dân.

9. Dạy lại ngũ chánh cho các bậc quan địa phương và các nhà giáo khoa, công chính với quốc gia, công tâm với xã hội, công lý với thiên

thời, công đạo với nhân loại, công đức với chúng sanh.

Mỗi khóa mười năm các vị học trăm năm đạt được hạng trên trung bình được đầu thai làm người vào đời Thượng Nguyên, tức thế kỷ hai mươi một đề tu học trong Trường Đại Học của thế gian sắp tới.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

X. Dạy lại ngũ nhân đề tu chính thành nhân đạo cho các vị hiền nhân chưa giải thoát còn bảo thủ và chỗ chấp hình tướng sắc phái.

Nhân với quốc gia để công minh, nhân với gia đình để cộng đạo, nhân với xã hội để công tâm, nhân với lân bang để công bằng, nhân với bằng hữu để công đức.

Mỗi khóa năm năm, năm mươi năm tu học ở cõi âm mới được trở lại kiếp sống của con

người đời Tân Dân Minh Đức để tu chính thêm để thanh Tiên Nhân trong đời Thượng Đức.

XI. Dạy đạo tam cương; trong đạo định quốc cho các bậc trí thức, võ quan và các bà mệnh phụ phu nhân. Quân thần can đạo Vua tôi, phụ tử can đạo cha con, phu thê can đạo vợ chồng.

Mỗi khóa mười năm, ba mươi năm học mới trở lại cõi người Thượng Đức tu tiếp để đạt đạo.

XII. Dạy lại những lớp tu sĩ thiên định chưa đạt đạo, rửa sạch tâm trước tượng pháp, thanh tịnh trong nhân quả, rửa lục dục tâm trong pháp giới, rửa tha cầu tâm trong dục giới, rửa chướng ngã tâm trong phàm giới.

Mỗi khóa năm năm rồi trở lại trần gian, nhận khóa đời đạo song tu, tu tiếp để vào đời Thượng Đức.

XIII. Dạy lại các lớp Địa Tiên phù chú cho những vị pháp sư, thầy bùa, thầy chú, thầy ngãi, phù linh, thầy cầu cơ lên đồng bóng mượn xác, tá xác. Không dùng sai chánh đức của Tiên Đạo. Không dùng sai chánh nghĩa của công tâm,

không dùng lệch chánh kiến của công lý, không dùng sai biệt lòng nhân của chánh thần.

Học lại mỗi hóa học mười hai năm cõi âm và bổ túc vào các cung âm dương để làm việc và được chuộc lại sai lầm.

XIV. Dạy lại các lớp Giáo Chủ, Minh Chủ lạm sát ác nhân, tu chính lại Đức Háo Sanh của Trời người, tu chính lại công tâm trước Vũ Trụ, tu chính lại hành như chính trong nhân loại, tu chính lại bình đẳng nhân quyền trong xã hội.

Mỗi khóa hai mươi năm năm trong cõi âm, đậu cao trở lại làm quan thanh liêm tu đạo trong Thượng Đức để đắc đạo.

XV. Dạy lại các lớp nữ tu tại gia và xuất gia về thiên định về thiên đạo, luyện tánh nhân hậu để đạt đạo, luyện tâm thanh tịnh để đạt trí tuệ, luyện nữ công gia chánh để hành độ gia trung, luyện Tâm Kinh Phụ Nữ vào thế kỷ hai mươi một của Phật Di Lạc để thành văn nhân học sĩ.

Tu đạo mỗi khóa năm năm và trở lại thế gian tu trong đời Thượng Đức để thành Tiên.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

XVI. Dạy lại các quan xã thôn, đội và các vị tài danh trong địa phương nhỏ, mở mang tư chất văn học, khai hóa kinh văn, địa lý, thiên văn. Khai hóa văn minh vào thôn làng, ngũ luân giáo hóa đời sống thiên nhiên, bảo vệ di tích lịch sử cho công lý.

Mỗi khóa năm năm sau đó cho đầu thai lại làm các bộ thôn ấp làng nhỏ, bổ túc năm điểm như trên cho nhân gian để tu đạo và đạt đạo thành Sơn Thần, Thổ Địa, Tài Thần và các du thần của các địa phương.

XVII. Dạy lại các nhà địa chủ, thương gia, thương thiên, thương mại, thương thuyết, cái đức công thương bình đẳng giai cấp, bình chuẩn hóa thương nghiệp, bình đẳng hóa kinh tế thuế thu, bình quyền hóa công chính thợ thuyền, bình quân hóa thương trường mậu dịch.

Mỗi khóa năm năm giỏi về đạo đức vạn lý sẽ trở lại phù trợ thời kỳ Hoàng Kim để lập công đức, được vào bốn cung Trời tứ chính mà đạt đạo.

XVIII. Dạy các nhà bói toán, thiên văn, địa lý bát trạch, cầu thần cơ diệu toán và đoán biết thiên cơ thời vận sai phạm chu kỳ chưa được thành đắc Thần Đạo.

Đoán thời vận không lộ thiên cơ thời vận thanh suy, thấu thiên văn không lộ ý Trời thanh suy, thông địa lý không lộ mạch thuần dương của địa đạo, tham ngộ thiên cơ không lộ sự Thiên Địa Quỷ Thần.

Mỗi khóa học lại hai mươi năm, khi đạt ưu điểm vào lại thế gian lập mười điều công đức mới đạt khóa này, “Đức Quán Âm Đại Sĩ giám sát.”

Trí Định Huệ đến đây Phụ Nữ mới thấy các vị tu lại trong mười tám thời kỳ, có phải tại không kèm sự sung nộ và quan nộ. Sung nộ làm lộ điểm thiên cơ thiếu cảnh giác, oán nộ thì làm cho hạ giận mới nguôi. Cho nên công đức tu

ngàn năm vì sung nộ đốt sạch, vì oán nộ thành tro than bèo bọt.

Bậc thượng trí không giận người sai mà giận mình thiếu đức nhịn nhục, không giận người ác chỉ giận mình thiếu trí độ của bậc đạo nhân, không giận người mê chỉ giận mình không đủ trí tuệ đốn ngộ cho họ giác, không giận thế gian bậc ác chỉ giận Thánh Nhân chưa đủ đức lành để hành độ chi dân, không giận cường hào ác bá, chỉ giận bậc trí tuệ không hiệp quần lập công chánh liêm minh.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Không giận sự tranh quyền dối gạt chỉ giận bậc thiên cơ tha ngộ còn thiếu độ lượng để sách lược chi dân, không giận gia quy yếu đạo đức tề gia chỉ giận Phật Di Lạc chưa truyền Tân Kinh cho cả xã hội và thiên hạ đại thanh tịnh, không giận quân cơ thất thoát tài nhân chỉ giận bậc

Minh Chủ không chịu chiêu tài nhân hiền sĩ về phù công chính lý.

Không giận cho lòng dân yếu thế giải huyền cơ chỉ giận bậc trên không cầu Thánh Nhân phù đạo cho thông tỏ huyền cơ, không giận cho thời kỳ thiên hạ đại sát giới chỉ giận cho bậc binh quyền quá hiếu chiến tàn sát sinh linh, không giận cho nạn dân ách nước chỉ giận cho bậc thượng nhân không biết như Châu Văn Vương cầu hiền thần để an định thiên hạ triều ca.

Bậc thượng nhân biết giận để không yếu đạo ta, không yếu đạo làm tướng, không để thiếu đức trọng bình chuẩn chi dân, không để yếu tài nhân trong đạo trị quốc, không để yếu nhân quyền trong Vũ Trụ Vạn Năng.

Bậc thượng thông biết giận ta không thông được trí tuệ của vạn tướng, không thông được binh lược của quyền cơ, không thông được thời Trời của người ứng vận, không thông được sách lược để thái bình phong.

Bậc thượng học biết giận ta không đủ trí tuệ lớn để sự học tề gia, không đủ kinh tế lớn để sức

học kiến quốc, không đủ tài nhân lớn để sức học kinh bang.

Bậc đại đức biết giận ta không đủ đức lớn để độ chính tam quân, không đủ đức lớn để biên cương an định, không đủ đức lớn phù chính để bảo vệ thái bình.

Bậc đại trí biết giận ta không đủ trí để chỉ nhân trong bốn biển quy về, không đủ trí tuệ cho các bậc minh đức quy tụ, không đủ trí năng phù chính đạo đức để trung dung.

Bậc đại đạo biết giận mình không đủ kinh tạng để hiệp nhất tinh thần, không đủ Pháp Môn để hiệp quần chánh giác, không đủ chánh đẳng để hiệp đạo lớn của các khối tinh thần về phù chánh cho quốc gia mở đại công lý tình thương.

Bậc nhân nên giận cái thiếu của ta để tu chính, nên giận cái yếu của ta để tu bổ, nên giận cái bỏ sót của ta để lập lại bàn cờ thiên lý có chứa nước thế huyền cơ.

Giận ta chưa đủ nhân để chánh quả, chưa đủ duyên để chánh giáo, chưa đủ phương tiện để chánh thông, chưa đủ luận án để minh giải, chưa

đủ sách lược để an dân, chưa đủ tài nhân để giúp nước, chưa đủ trí tuệ để phù trợ Thánh Nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nên giận ta chưa thiết độ lòng từ, chưa minh định được tư kiến, chưa phù trợ đạo hết lòng, chưa trải thân trả nghĩa cho trọn tiết, chưa phù chính được hết lòng nhân, chưa thật chân nhân trong Tam Bảo.

Nên giận ta còn ngờ vực đạo chí nhân, đức chí công lòng của bậc chí nghĩa, nên làm cảm thần minh của chính ta chưa đạt đạo gia nhà.

Nên ta còn giận nghĩ nhiều về tư lợi, còn suy luận nhiều về tư kiến, còn ích kỷ nhiều về tư nhân nên làm trể công lý của Trời ban.

Nên ta giận ta còn tranh danh vị để quyền binh, còn đua phàm tước trong quyền quý, còn sĩ diện nhân cách trong giai cấp, nên làm cảm thần huệ của ta đang sung mãn.

Nên giận ta còn hàm tiếu người để làm vui, còn chê trách người để quyền thế, còn kỳ thị chủng tộc để độc tôn làm cản sự bình đẳng giai không của đạo lớn.

Nên giận ta còn cầu kỳ để đa ngôn, còn cầu vui để đa thị hiếu tình người, còn cầu an để ta trong sự biếng nhác, làm cản sự tao ngộ thần tâm và trí tuệ phát sinh.

Nên giận ta quá thông minh bị thông minh ta gạt, quá tinh thông bị huyền cơ ta gạt, quá mưu tính bị thời cơ lớn gạt ta để ta làm chậm thiên cơ của quả đất.

Nên giận ta đạo lớn không biết quy y chánh giác, gặp Thánh Phật không biết giao chánh nhân, gặp bậc giác ngộ không thấp sáng trí tuệ để đạt đạo của chính mình.

Nên giận ta còn thuyết sàm ngôn làm sai chánh giáo của chu kỳ, con bàn lệch thiên cơ và luận ngữ, làm sai thiên hướng, còn thị oai vũ trước minh đường của bậc đại quang minh làm cản thiên di.

Nên giận cái trí tri chưa minh thị, cái định giác chưa minh huệ, cái định lý đi lệch chu kỳ của Thiên Đạo hành y.

Nên giận ta không thấp sáng lương tri khi học với bậc trí tuệ, không giác lớn trong lương năng để giác ngộ trong chu kỳ đại định, không mở tiềm năng lớn để nhận được bậc chứng đạo điểm đạo cho ta đạt đạo.

Nên giận ta không tự giới thanh y, không tự lễ để thanh trí, không tự học để thanh huệ để được phát tinh thần trong chỗ đại tinh thần.

Bậc biết giận mình là chơn tu, biết trị mình là chính tu, biết trị sự cao ngạo của mình là thượng trí tuệ.

Thấy được ta ngã ta nâng ta ngộ, thấy được ta mê ta độ ta giác, thấy được ta vụng về ta học ta chính dũng, thấy được ta sai mới thật tu bổ chính ta. Trong Trí Định Huệ của Phụ Nữ chi linh là vậy.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thấy ta để thắng cái tà tâm, thắng cái bản ngã, thắng cái thị ngã giả tướng, là thắng được phàm ngã của chính ta.

Sửa sai để mình không bị sai để sửa, tỉnh say để mình không sợ người say để tỉnh. Đó là người biết giới hạn mình để trí, giới hạn trí mình để huệ, giới dục vọng của mình để định huệ khai thông.

Như Tiên không ăn trái cấm không sợ phạm thiên điều, như tục không phiền não, việc trái tai không phạm vào tranh đấu, không thấy việc gai mắt muôn sự được thanh bình, không hận oan tình nhân quả giải sạch để ta trở lại cái Trí Định Huệ của thiên cơ.

Ấy mới gọi thanh tịnh để bình lòng trong cái cấm, an lòng trong cái nghe, lặng lòng trong cái thấy, như ở trong thế gian mê không phiền não của thế gian nên gọi Quán Thế.

Bậc học sự Quán Thế phải từ ái và mẫu ái, như sự thấy nghe của bậc làm Cha Mẹ, như sự

thấy biết của bậc chánh tinh thần, như sự tri biết của bậc đại giác ngộ.

Mỗi sự thấy biết của người Cha nghiêm huấn thì nhờ vào bà Mẹ từ tâm khuyên dỗ, như sự thấy biết của một bậc Trọng Thần không làm nhục thể nước của Quân Vương.

Nhưng không muốn nhân tài sai phạm làm mất tướng, như sự tri biết của bậc đại giác ngộ đôn ngộ cho bậc lầm sai để tao nhân, chánh ngộ cho bậc đại đức để tôn kính. Cả hai hồi tâm để tâm tao ngộ lại sự công minh.

Có những thứ tình dùng trung để chánh giác, có những thứ lòng dùng khoan chánh để vị tha, cái tha người trong thâm kín tức đôn ngộ người trong đạo đức để chơn định.

Có những cái đại tha làm cho người lãnh hội được thiện tâm, đổi được nhân chi thường tín, thay được nghĩa cử và lòng từ, giáo không bằng lời là cách vật chỉ đạo, tâm kiến tâm độ trong sự minh ngộ giai không.

Có những chỗ ta không ta mà thiên hạ định đại trí, có những chỗ không tâm lý mà tâm lý tròn đầy, có những chỗ không người không

mình lại đại hạnh phúc. Có được như vậy không mình để thiên hạ tự vui.

Như những bậc trí tuệ làm Cha Mẹ không muốn dạy con quá nghiêm sanh oán khí, không muốn chiều con quá thương sanh biếng nhác, không muốn phiền não giữa gia trung sanh bạo đức. Nên cho con tự lập giữa xã hội để nó thi với Ông Trời lớn của nhân sinh, rồi một ngày trưởng thành không lớn trong cái nhân quả làm người nó sẽ biết chi nhân.

Cái biết của sự ấu trĩ thường cao ngạo, cái hiểu của sự ấu trĩ thường bài bác, cái nhân của sự ấu trĩ thường công kích, cái đức của sự ấu trĩ thường phân biệt, cái học của bậc ấu trĩ thường tranh đua. Nên chỉ có thời gian mới giải đáp sự ấu trĩ, thời gian là ông thợ kiến trúc lại lương tri, là ông bạn giải thông tình đạt lý, là ông Thầy dạy muôn nghĩa hành nhơn.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Thời gian cũng là liều thuốc hồi sinh của định mệnh, cho nên sức mạnh của thời gian là sức phục sinh. Bậc học đạo được thời gian để luyện tâm, dùng thời gian để thanh tĩnh, quý thời gian để trí tuệ, học thời gian để nhẫn nại, yêu thời gian để thành nhơn, trọng thời gian để mực thước, an ủi thời gian để mình vào được cảnh tĩnh, thời gian để học lại tâm mình.

Bậc cao nhân quý thời gian của đời người học đạo cho tới chỗ đạo lớn chí nhân, tu luyện Pháp Môn cho đến bậc trí tuệ, luyện rèn nhân cách cho tới bậc quân tử để mở cửa tinh thần về lại cội nguồn xưa.

Bậc chơn tu quý thời gian của đời người, nghiên cứu điển kinh để khai mở huệ căn, minh kỳ lý để tầm cây chìa khóa trí tuệ, thiền định tham ngộ huyền cơ trong cõi huyền cơ.

Bậc đạt đạo yêu thời gian để tu dưỡng nhân, an dưỡng thần kinh nội lý phát lục thân, vào Vô Cực thoát tục trần.

Thời gian của đời người là cái của báu với bậc định quốc, của quý với bậc an dân, của chi bảo với bậc thành chánh quả.

Người mượn cửa thời gian để tu nhân, Tiên mượn cửa thời gian để tu đạo, thời gian là của báu với thiên nhiên, là chi nhân của bậc lập đức, là tri lý của bậc học sĩ, là tri tâm của bậc đạo đức, là tri ân của kẻ luân hồi, là tri kỷ của đạo bằng hữu.

Nên Phụ Nữ phải biết quý thời gian của đời người để công đức, vì thời gian là sức mạnh của Thượng Thiên tặng cho mỗi đời người để tinh đạo.

Tiên luyện đạo trường sanh mượn thời gian rồi tịnh độ, thần mượn thời gian để mượn phép thuật được phép lực cải lão quòn nguyên.

Phật mượn thời gian để nhập định để liễu đạo rồi phục bốn hồi nguyên.

Cho nên bậc trí tuệ quý thời gian của mình như được vàng, quý trọng thời gian như châu báu, chuỗi thời gian của đời người để thành bậc chí nhân.

Thời gian đời người không cho phép dài hơn cho bậc không biết dùng và cho người luôn lãng phí. Đến khi già rồi mới biết quý thời gian thì thời gian đã qua đi.

Không sợ sự già yếu của chính ta, chỉ sợ trong đời người ta không biết cao quý thời gian mà Thượng Đế đã ban tặng.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.

- *Hết Quyển. XIII* -

Quyển. XIV
Bộ Di Lạc Phụ Nữ Tâm Kinh
Lời Nói Đầu

Lời yêu cầu của Thầy Vô Danh Thị: Các vị Phụ Nữ trước khi nghe kinh nên ăn chay tịnh, mặc đồ trắng ngà, trắng xám cho phù hợp theo dòng điển kinh của Bạch Vân Kỳ chiếu xuống thanh nhẹ và trinh sáng tâm hồn.

Kinh Vô Tự của Thầy Vô Danh Thị chuyển luân từ Tâm Kinh của Lô Âm Tự và ở Hàn Lâm Viện Học của Trời Ngọc Hoàng Thượng Đế. Nó là chất xám của Thần Tiên Thánh Phật gom lại đưa xuống trần gian, giúp cho Thần mạnh về trí tuệ, giúp cho Chư Thánh mạnh về tiềm năng, giúp cho Chư Vị Bồ Tát Tiên mạnh về huyền năng thượng võ, giúp cho Chư Vị Thánh Phật, Tỳ Kheo Phật, A La Hán Phật và Bồ Tát Phật thành chánh quả trên quả Tinh Cầu. Cho những Vị Phụ Nữ tu đắc Phật kỳ ba, là nhờ mười hai bộ Tâm Kinh của Phụ Nữ do Phật Di Lạc truyền xuống.

Nên hàng Phụ Nữ hãy tịnh tâm nghe đây, để trí tuệ ta mạnh như Thần, sáng như Thánh và

lòng ta được sướng như Tiên và tu trở về một Vị Thánh Phật hiền như Phật. Nó giúp mình thâu lại chất xám của Thần Tiên ở trên mình, để trở thành Tâm Kinh của Đức Phật trong tâm hồn của các hàng Phụ Nữ đấng Phật đấng Đạo trong Kỷ Nguyên Di Lạc kỳ ba. Cái cao quý trong lòng người Phụ Nữ là sự trinh sáng, một tấm lòng nhân có độ lượng biết bố thí và hiến yêu, có một cái đức mỹ ái hoà nhu, như tu thân để thành hàng Phụ Nữ trí tuệ.

Nhà có đạo phò chồng làm định gia phong, nước có đạo thờ chồng trung hiếu tiết độ, giữa xã hội biết có tâm nhìn để trở thành một vị Quan Âm thứ nhì cứu thế.

Lòng bác dưng chén cơm linh cảm đến kẻ thiếu đói, dưng sự bình tâm cho những kẻ thiếu suy tư, hái hoa lòng dưng cho hàng tu đạo để chi ái.

Lòng người Phụ Nữ có vị tha tình hận của mình để cho nước được tài thần phù trợ quốc gia, cho gia được thiên sư, cho con mình thành bậc học sĩ là nhờ đức vị tha của bà Mẹ, như bà Mẹ Trời thứ nhì ban khí xuân vào tâm hồn cho

những đứa con yêu nước lớn mạnh, dòng sữa lành của bà Mẹ Việt Nam, bà vợ Việt Nam và bà chị Việt Nam và những người Phụ Nữ Việt Nam nuôi sống trái tim trí tuệ của quốc dân Việt Nam đang nằm trên lãnh vực yêu dân ái quốc.

Có tình yêu nào tinh sáng và cao quý hơn tình Tâm Kinh của lòng Mẹ đã yêu nước thương con, ở trong tâm hồn của những người Phụ Nữ Việt Nam đã từng tu thân và thiên định vì ái quốc.

Học Phật hiến yêu vì yêu dân, tha thù để đắc thành chánh quả vì đạo lớn mà họ muốn làm tròn. Như nhìn một danh tướng phải thắng vạn quân, một chơn tu phải có lòng tha vạn thù để mình thành Phật.

Vì vậy đạo tha thù của Phụ Nữ là một công đức Đại Thừa, để sự vị tha của vạn thù trong lòng người Phụ Nữ để trở thành Nữ Bồ Tát của nước Việt Nam, mới thành chánh quả trong Kỳ Nguyên Di Lạc hiến yêu, lập Tâm Kinh cho hàng Phụ Nữ ái quốc chi dân tu hành đắc đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô Di Lạc Vương Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Nam Mô A Di Đà Phật.**

**Kính Bái
Đức Thầy Vô Danh Thị.

Phụ Nữ Tâm Kinh

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Nên người chánh nhân luôn mượn thời gian của đời người để học những điều cao quý, làm những việc phi thường, tu chính lòng giải thoát để phi tướng, hành chánh nhân để ra khỏi cảnh phi nhân, luyện chánh niệm thoát ra vòng ích kỷ, đem tâm mình trở lại cõi không còn vướng bận với thời gian.

Vì thời gian trong đời người quá ngắn, nên bậc trí tri học cách vật không để chết thời gian trong chén rượu say, không để chôn thời gian trong tứ đồ tường vô nghĩa và không để giết thời gian thương đấu tranh danh đọa lạc.

Vì thời gian có giới hạn trong mỗi đời người, không đợi sĩ tử hay anh hùng cái thế hào phú xuất thân hay tiểu thơ, quận chúa, công khanh hay hoàng hậu đệ nhất phu nhân vương chánh triều trung.

Nên bậc cách vật mượn đời người để xuyên thấu thời gian, mượn đường đi vào trong tận bến, học tham thiền để huyền linh hóa thời gian của một đời người.

Phụ Nữ biết tuyến dụng thời gian là biết mục thước lớn trong đời sống, thời gian có mới truy thông kinh điển mới nhập lý nội giác để linh thiên, mới làm tròn bốn phận giữa gia chính, mới truy cứu muôn sự tự đức chính tu, đi sâu vào không gian của trí tuệ, mới nắm bắt thần cơ trong cuộc đời, mới hoàn tất cuộc sống song tu đắc đời đạo.

Vì thời gian không cho phép; cho nên bậc tịnh tu lặng lòng giới tư kiến, lặng giáo giữa đa ngôn, lặng không giữa tranh luận để tĩnh lòng tri cứu sự thật trong ngược thời gian.

Vì thời gian quá hạn hẹp nên bậc trí tuệ tĩnh tâm nơi không động, lặng tánh giữa thương tranh, không lòng trong danh vị, để tìm lại huyền cơ trong kiếp số của thời gian.

Vì thời gian quý báu nên bậc thiện tri thức biết lui lại để tham thiền, biết tĩnh lại để nhập định, biết lui lại chính mình trong tịnh độ của thời gian.

Vì thời không cho phép nên bậc thiện định được nhập lý đi đến cõi không thời gian, ngộ đến nơi không không gian, giác đến cõi không thời của thế giới vô hình. Phật và Đạo là một không còn sắc tướng giới âm thanh.

Khi trở lại mới chi quý thời gian của đời người, mới tận dụng sự cao quý của thời gian để mình đắc đạo, để mình tận nhân lực tri thiên mạng dâng lên tận lòng thành trung thiên lý kỳ quan.

Mượn thời gian để tìm lại chính ta là ai trong kiếp số, ta là ai đã qua trong cái Cơ Phô Độ và ta là ai để quy bản lai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cái tướng tình của ta chưa vượt thời không là giả, nhưng cái giả trong giới hạn của thời gian, cái hiểu biết nghiệp duyên nhân ái đều là giả, nhưng cái giả phải trả giá trong kiếp làm người.

Chỉ trở lại cõi không thời gian ta sẽ thấu ngộ trong những kiếp số đã trả trong thời gian, chỉ có trở lại cõi không không gian ta mới hiểu ta là ai và ai lại là ta vào trong cõi của thời gian.

Đến đó được minh tâm thì kiến tánh, liễu phàm duyên thị hiển lộ Minh Châu, thông diệu tướng thì thân châu định an đại hải, Phật Quán Âm cũng từng là thân con gái, biết dùng thời gian để trở lại Niết Bàn tâm.

Bậc định quốc biết dùng thời gian để hoàn tất sách lược cho đạo quốc gia, để làm con đường hoàng đạo trong các thế đứng tương hưng tương phát, để giết cái nghèo hèn ách nước ngu dân.

Bậc trọng phụ biết dùng thời gian để quân cơ sắp lại thế nước trong bàn cờ thần tướng, để tương sanh đạo trong quân ái quốc hiếu để chi dân thưởng phạt phân minh, bổ nhiệm nhân tài để Hoàng Kim Đại Quốc, để trừ cái chí cường hào tranh đoạt bất nhân.

Bậc hiền sĩ biết thảo hiến văn lập thành sở bộ, chia mục thước truyền thống cho nhân tài làm bốn phận chi dân, trên đạo dựng cái thiên ân, dưới biết bao dung để hạ đẳng cho hạ tướng biết trách nhiệm, phải làm tròn mới tròn công đức chính nhân.

Thời gian biết cao quý của nhà đạo đức, tham khảo huyền cơ để mở binh thư cho đạo trị quốc, cho tướng sói hành binh, cho tài nhân tường thông đạo chi dân. Bổ nhiệm yên trụ thời kỳ, cho hàng kinh bang biết đúng thời cơ để

hung bang chánh thể, công lý giàu mạnh nhân tâm.

Thời gian là của báu cho bậc đạt đạo, tham luận với thời gian để viết văn kinh, tham thiền nhập đạo để viết điển kinh, tham khảo thời không để xuất luận ngữ.

Nhờ kinh tạng khai thông giác ngộ được bậc đạo, chánh an được bậc đức, chánh kiến được bậc nhân, chánh tinh thần cho bậc thanh tịnh. Nhờ vào thời gian thanh tịnh bậc thiền định đạt đạo để xiển giáo huyền cơ.

Thời gian của đời người; bậc biết cao quý sẽ thành công, bậc biết tận dụng sẽ đạt đạo, thời gian là của quý báu nhất trong các của quý báu.

Thời gian của đời người còn thì ta có tất cả, thời gian ra đi ta bỏ lại tất cả. Vậy thời gian không phải là sự cao quý nhất hay sao ?

Cho nên bậc đại trí tri biết yêu quý thời gian, biết tận dụng thời gian vào những việc cao quý để thay đổi mình siêu cho không uổng thời gian.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Các bậc thực nữ xưa nay biết cao quý thời gian của đời để thành công trong hai lĩnh vực đời đạo song tu, không để thời gian chôn lòng nhân trong thế loạn. Nên thanh tịnh tâm trí hồi quang.

Không để thời gian chôn tinh thần của người học đạo, không để thời gian chôn lòng trong nhân thế loạn. Nên thanh tịnh tâm trí hồi quang.

Không để thời gian chôn tinh thần của người học đạo. Nên thường thanh tịnh tu thiền định lý, truy cứu nghe kinh để giải thoát lòng mình.

Tai nghe chánh kinh để giải tập niệm hằng ngày, lòng quy chánh định để giải thoát sự tập niệm, trí biết truy cứu sự đời đạo trở lại thanh tâm, tình biết an tịnh để khai minh tâm thức, hiểu biết để trung hòa giải oán nộ tham sân.

Không gánh cái nhân vô duyên để điền tâm linh cảm, không cầm cái nghĩa phi nhân để cách cảm thần giao, không buồn cái nhân phi lý để trực chỉ thanh an, không buộc tướng tình phi lễ

để rửa sạch cõi lòng, không rào đón thị phi để thường tâm bình giải. Đó là cảnh tỉnh lòng đứng ra ngoài bấy bức bình phong.

Như chuông lớn không đánh vào thì an được tiếng vang, như tánh vô tư không ưa lục dục thì được sự thanh tịnh, như lòng vô trần không đáp có bàn không thì trí tuệ thần minh sáng, như người nhập định không lòng để tạo hóa lại cái tâm.

Cái tâm Phụ Nữ muốn linh khai minh đường trí tuệ, bớt lòng phàm cho tâm được vị tế, như tánh được trong thanh, cho nhân được hiền thực, cho trí được thanh cao, cho cõi lòng vẫn định, Trí Định Huệ từ đó phát sinh. Có những việc ta theo thời gian để hóa, có những việc ta phải biết hóa thời không.

Chẳng hạn như yêu và hận như làm cho lòng nguôi thì trí minh sáng không còn oán hận, tương và tình theo năm tháng để vị tha.

Chẳng hạn như thương và thù thời gian làm cho nguôi lại, biết an nổi lòng minh sáng thương và thù không tương sẽ đi vào cõi vị tha.

Chẳng hạn như cao thượng và thấp hèn, nhờ thời gian tu tịnh để cho lòng bình đẳng thông hiểu luật vô thường ta tự biết vị tha.

Chẳng hạn bạn và thù chẳng qua một sự lầm lẫn, hiểu nhau trong một giai thoại của cuộc sống, khi thanh tịnh tâm không còn thấy quan trọng nữa. Từ đó nó phát trí độ vị tha.

Chẳng hạn tà và chánh trong cuộc đảo thế, ta là người tu tại gia không tà và không chánh, trung dung cõi lòng chánh định sẽ vị tha.

Chẳng hạn văn minh chê cổ kính, ta là người tu thiên cải hóa cái đức chính nhân, tăng kiến trúc để giang sơn hào phú, cổ thì lưu sử học để tỉnh dân, dân có được sự kim cổ kỳ quan thì vị tha thời gian thôi quá.

Thanh tâm như nguyệt hội,
Tịnh tánh vượt thời gian.

Như nữ biết vị tha là học cái đức của kẻ sĩ biết bao dung để trí độ, biết khoan chánh để lòng trưởng thành theo thể tâm lý lên cao.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ có độ lượng là không vùi mình vào biển hận của phù sinh, không chôn mình trong biển tình tục của niệm, không vô minh trong tâm lý đảo khuynh.

Phụ Nữ có tha tâm thông không buộc nhân trong dục giới, không chiêu duyên giữa dục tình, không chiêu nhân trong cương hào ác bá để lục căn thanh tịnh thoát vòng mê.

Phụ Nữ có sức trường thống nhẫn nại lớn để thanh lòng nhịn nhục, để phục nhân trong phương cách tu nhân, để giải thoát tánh phàm phu. Trở lại sự thanh tịnh là giải thoát sự tạp niệm để thanh cao.

Phụ Nữ có lòng chí thiện; gặp nghịch cảnh không biện bạch nhân quả, gặp đau lòng không phân bua nhân nghĩa, gặp trái thời cơ biết lùi lại để tĩnh lý an thần kiểm soát lại lòng nhân.

Biết kiểm soát mình sẽ thắng được lý trí, sẽ qua được thời suy, sẽ vượt được thời gian không giá trị, sẽ hiểu được mục thước để đả thông tâm.

Biết kiểm soát trí tuệ sẽ minh lý trong việc xử thế, sẽ khai mở tâm lý trong nẻo nghịch của trường đời. Vào tận lòng không lòng sẽ mở được sự trong sạch để thành công.

Lúc Trời tối nên thấp đèn trong thì tự huệ, lúc Trời mới sáng nên tỉnh trí trong thì minh đạo, lúc nguyệt thực, nhật thực nên mở tâm trong thì đạt đạo.

Nên bậc tu đạo không lo mình sáng chỉ sợ mây tâm lý sự cảm thần minh, mưa nhân nghĩa làm ẩm ướt trí thanh tịnh, tinh tượng âm lạnh bất thường làm nhiễm bệnh nội tâm.

Vì vậy phải lòng không mới trông sự phù hóa của trí não, phải để trông ở nơi nội giáo mới chứa trí huệ thanh cao. Nhờ sự giác ngộ thanh cao không chết trong nhân quả và biết giải thoát nhân quả của cuộc sống.

Nên bậc Phụ Nữ tự đạo để Trí Định Huệ thần minh, nhìn vào bên trong của tâm lý để tri tình đạt lý, soi vào bên trong của tâm linh để tỏ

trí tuệ của thần minh, trở lại bên trong của sự giác ngộ để hoàn tất thiên mệnh của một chu kỳ. Vào trong cánh cửa huyền vi để đạt sự trong sạch của đạo.

Lắng nghe bên trong của bản thể vô hình để tường thông ý đức, học lại sự bỏ sót của Vô Tự Tâm Kinh để thanh tịnh nội điền, khai hóa thần minh trong tâm cho được liễu xuất, vào tận đáy lòng không lòng tâm hóa cảnh thần thông.

Biết tự đạo là nghe kinh điển để tự giáo hóa cái nhân của mình cho chính nhân, cái tâm của mình cho cái linh đức, cái Pháp Môn của mình cho pháp lực, cái đạo tâm của mình cho phát huệ, nhìn vào cảnh Trời người vào bản thể vô vi, Hư Vô lại cái minh tâm sinh chi lý, ý sinh thiêng liêng, lòng sinh pháp độ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Tánh sinh Minh Cảnh để soi bốn nguyên mà nói lại nguyên thần và đường Thiên Xích trở lại nguồn cội. Hư vô lại cái trí tuệ, sự nghe của thâu ngộ, sự biết của đốn ngộ, sự tu của giác ngộ, sự hành độ của trí ngộ, và sự giáo khoa của tri ngộ.

Để người nghe trở lại với tâm mình, kẻ giác trở lại lòng mình, bậc hay trở lại sự thanh tịnh, người tài tâm lại sự thiên cơ; trong thiên cơ sẽ chỉ lại sự thiếu sót.

Thiền định và Trí Định Huệ là con đường đạo tâm đi vào trong của sự linh thiêng đi vào trong của sự huyền bí, đi vào trong của chơn lý vô hình, đi vào trong của tâm linh thanh tịnh, đi vào trong sự cứu cánh của huyền vi, đi vào trong để chứng đạo vô thường.

Ngộ cảnh trong mới mở cửa Đại Tu Di để thông thiên đạt lý, mới tỏ ngộ thiên vi, mới lâu thông kinh lý, mới mở Niết Bàn Tâm, mới tạo ngộ Thần Tiên và tri kỷ, mới thay đổi mới cho chu kỳ, mới suốt thông sự chứng quả thành đạo.

Nên nhập định để liễu xuất Như Lai thân, nhập hóa Như Lai Tâm, Kim Thân hóa bốn lai diện mục, chiếu Thần Tiên vào trong Đạo Lớn

Nhất Nguyên thành linh tạng, pháp độ lớn trong Thiên Đạo Niết Bàn.

Nhìn xa thấy sự siêu hóa của chơn linh, biết sự siêu sinh của nhơn loại, tỏ thấy lối hoàng đạo của Nhất Nguyên, giao du trong sự thần thông thần để nhất đạo.

Phụ Nữ giác ngộ không để phép Xiển Giáo làm mê tâm, không để Tiên Triệt Giáo làm độn tánh, không để Trí Định Huệ đi lạc chu kỳ, không để lòng đam mê đi lệch nghĩa vụ.

Thấy việc sâu biết huyền võ cái chơn Tiên, nhìn độ cao biết huyền thiên cái hợp lý, xa muôn trượng biết huyền bí cái chơn thần, vào muôn cảnh biết huyền vi cái chơn giác, đạt muôn tình biết huyền biến cái chơn linh, thông muôn vạn biết Huyền Kinh cái chơn đạo, hiểu muôn lòng biết huyền hóa cái chơn không. Để lòng lại cõi không lòng cho Phật và Đạo hiệp nhất.

Diệu âm trong sự thanh tịnh để truyền âm, diệu âm trong sự giác ngộ để truyền đạo, diệu âm trong sự thấy nghe để truyền đức, diệu âm

trong sự hiểu biết để truyền nhân, diệu âm trong sự thần thông thần để truyền giác.

Tâm diệu làm ngọt mát trí tuệ, tánh diệu làm minh sáng trí tuệ, nhân diệu làm giác ngộ trí tuệ.

Phụ Nữ thiên định từ quang làm diệu cảm lòng người, khí linh làm mở tâm bậc tầm đạo, lòng thanh tịnh bậc hoàn nguyên, trí linh làm thông cảm trí huệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Nhờ vậy người đến tính tiếp được linh tâm, nhận được diệu tánh, mát lại diệu tình, linh thiêng lại diệu cảm để nhận lại trí tuệ cao quý diệu lòng nhân cùng đại chúng.

Khí tiếp được diệu linh khí thuần hòa mùa màng, thần nghe được diệu kinh giải thoát được bạo ngược, quỷ nghe được diệu pháp khi giận để ban vui, thánh nghe được diệu vân linh cảm trong dâng Phật, Tiên nghe được diệu kinh xả bỏ tư

kiến nhỏ hời chơn Phật. Nghe được Diệu Âm Phật Pháp đại BỒ ĐỀ TÂM.

Diệu Âm pháp đến đất đất hóa thành mộc, mộc hóa thành dục; đến thủy thủy hóa thành dục, đến hỏa hỏa hóa thành dục, đến kim kim hóa thành dục. Nên chơn âm đặc thành thể giới thành cõi dục linh.

Kim được Diệu Âm biến thành khí hoàng đạo, như con đường trái hoàng cao quý đến hoàng cung của nước Trời.

Thủy được diệu âm đến thành khí thanh thiên, trong hóa phép Cam Lộ, ngoài Sông Tam Thanh và các Ao Thanh Tâm để cứu cánh Tiên lẫn phàm tẩy rửa lòng riêng.

Mộc được diệu âm biến thành khí trường sanh làm cho bốn thời khí tự sanh tự trưởng tự tiến tự hóa trường sanh hóa của Ngũ Hành thành Ngũ Đức.

Hỏa khí được diệu âm hóa thành Tiên Đơn khí hỏa, đức của Thánh Đạo Tiên nhân sanh chi quý bổ ích cho sự trí tuệ trường sanh.

Thổ khí được diệu âm hóa thành Ngọc Bảo bổ cho Minh Châu trong mình hiện đặc đạo thần minh.

Vì vậy Phụ Nữ tu đặc đạo là luồng chánh khí của Diệu Âm Phật chiếu tới quả Địa Cầu. Mỗi hành đều hóa thành khí Linh Bảo hữu ích quả Địa Cầu, cuộc sống của bậc tu chân hành đạo mà thảo mộc phát dục linh.

Diệu âm của Vũ Trụ kiến trúc được Hoàng Kim, quân vương được hoàn kiếm, thủy ngân được hoàng tiền, đường tu được hoàng đạo, chúng sanh được hoằng hóa đạo pháp đến chu kỳ đặc đạo.

Diệu âm làm cho khí linh dịu nhẹ bay ra, linh thông trong Tam Giới, đưa vào khối trí tuệ có hàm chứa chơn tình, đáp vào lòng người biến thành pháp lực tế thế độ nhân. Đi sâu vào lòng đất giúp thảo mộc thanh cao được tánh và phát kỳ hoa thơm khắp địa cầu, làm khí linh giúp đời của sự sống trường sanh chi đạo.

Diệu Âm làm trẻ nhỏ mau lớn, làm trí tuệ mau minh thông, làm tâm lý mau đại đoàn kết, làm tâm linh mau phục thiên mạng, làm lòng

người dịu lại không thích chiến tranh, làm trí độ bao la theo đại Đức Háo Sanh, trong Trời người ai ai cũng đều phát trí tuệ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Khí Diệu Âm đưa vào Tinh Cầu, người già sẽ được trẻ lại và trẻ mãi không già nua, trí tuệ sẽ phát Tân Dân Minh, văn minh trong sự thanh tịnh trường tồn, lòng người sẽ dịu lại và tâm lý trẻ trong sự trường sanh, Phụ Nữ lại thay hình đổi dạng, đẹp như Tiên tại thế, lòng lại chí nguyện đạo tề gia phù trợ công lý của xã hội.

Tánh sáng Diệu Âm chiếu xuống văn hóa rất cao siêu, truyền thần trong sự thâm kín, văn thơ vịnh phú âm điều được phản lý sâu kính hồi tâm, sáng đức dịu lòng, thanh trong người nghe xuất thế như sức hoàn đồng mà bền vững núi sông.

Diệu Âm bổ ích thể trí cho sạch trí tuệ, để thông suốt Trời người, để an bang trong sự thiên nhiên bình đẳng văn học bình đẳng ngôn luận, để nhân quyền hóa tự do độc lập cho một chu kỳ.

Diệu Âm đến lòng đất hóa thành vàng và sanh nhiều châu báu lạ; như bà Mẹ của thiên nhiên sanh của báu lạ để sang trọng đàn con, trong sự bình đẳng để đạt trí tuệ.

Diệu Âm đến khí hóa thành mưa bang linh được trong diệu thủy, làm không khí linh ra làm môi sinh tao nhã, làm sự sống đầy đủ vật chất kiến trúc xa hoa, lòng nhân lại thâm công tu tỉnh.

Diệu Âm đến như chu kỳ tịnh độ trở hoa, như thời kỳ thần linh tại thế, như thời gian cao quý chơn thể của không gian làm lòng nhân dịu trẻ.

Diệu âm đến các chim muôn cầm thú được khai huệ tâm, được nói lại tiếng người, được ca hát văn chương kinh luật ca phú, được sự thông minh và sự hiểu biết cao để tiến hóa trong văn minh hoàng đạo.

Tất cả thiên nhiên gặp được Linh Châu của Diệu Âm đến đâu thì sự hiển hóa đến đó, làm loài người thông minh khác lạ, mà lại hiền từ. Còn vạn linh lại phát kỳ tài đóng góp sự công quả để tạo hóa lại sự văn minh.

Diệu Âm là lời nói truyền cảm trong khối đại tinh thần để bổ ích của sự học để đại trí tuệ.

Diệu Âm là Âm Ba Đại Hồn linh hiển trong các linh văn ngôn ngữ để cải hóa tinh thần về hiệp tiềm năng.

Diệu Âm đi trong khí hoàng đạo để Dương Hanh Lợi Trinh trong những bậc trưởng thành.

Diệu Âm là đức tính trong vạn năng có sẵn sự đại ái, để hồi sinh cải tử cho mọi vật mọi loài.

Diệu Âm là kinh lịch của Vũ Trụ siêu hóa tâm linh, chơn thiên bậc đại định, chơn lý bậc đại thành nhân, chơn tu bậc đại chính nhân phụ mẫu cho bậc chi dân, chơn nhân cho bậc đặc đạo.

Diệu Âm đến Quả Đất đạt thiên lương, Thần Nhân đặc Thiên Tướng, người nhân đặc Thiên Đạo để diệu cảm lòng Trời.

Diệu Âm đến quả tim vô hình của Trái Đất thành Diệu Âm Phật, khi Thánh Nhân Đất Diệu Quang Di Lạc Phật thì quả Địa Cầu đi vào chu kỳ Địa Đàng kỳ quan trong các đại thế chí của thế kỷ sơ khai.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Nhất chơn dương thành dương đạo thái bình, nhất chơn âm thành Linh Bảo, cả hai phát ra được con đường hoàng đạo để thanh thiên, để kỳ quan địa thảo, để minh giáo chi thiên, để siêu hóa chư địa, để linh hóa chư vị chân nhân đạt đạo.

Đến đây Phật Đạo một nhà; bậc chí nhân phục linh mình để tri thông linh thể, học đạo mình để phù chính Minh Đế, luyện mình để mục thước cao minh, thanh tịnh mình để thần minh trí tuệ.

Bóng tối theo luật nhân quả luôn đi, nhân loại theo luật nhân quả phán xét, ngũ hành theo luật tiến hóa thừa thiên, ngũ nhân theo luật tiến hóa di đức, Phật Tiên theo luật tiến hóa xuống hành như, Thần Tiên theo luật tiến hóa xuống xưng nghĩa, khí linh theo luật tiến hóa đổi hai mùa, gia thế theo luật tiến hóa hiếu thuận, quốc gia theo luật tiến hóa Hoàng Kim, quân thần theo luật tiến hóa hành nghĩa. Bậc nhân theo luật tiến hóa tu thân, thần dân theo luật tiến hóa minh đức.

Nên đời này Phụ Nữ phục hồi đức tánh của Diệu Âm nên lần nhân cách của Thần Tiên, nên đạt linh tâm trong các việc diệu pháp, nên được thanh nhẹ để lời diệu tao nhân, nên trong sạch tâm lý để tu thân đắc đạo.

Diệu Âm Minh Kính được mở ra soi tỏ bốn lai chiếu vào diện mục, truy biết sự thiên thời hiểu sâu vào thời vận, biết xa sự kết hợp ngàn duyên, tinh tâm lãnh hội được thiên lý truyền tâm trong đạo xử thế.

Diệu Âm thượng học mở mang lại tri kiến của các Phụ Nữ tâm nguyên, định thông sự học

biết của Phụ Nữ Trí Định Huệ, thiên định trong thông thần để vào các siêu cảnh thượng thiên.

Diệu Âm là nhứt lý khai mở thiên di.

Diệu Âm là linh khí khai thông thành trì.

Diệu Âm là mực thước cho Phụ Nữ mở huyền vi.

Đức năng của Diệu Âm là sinh khí thiên nhiên, truyền cảm đến mọi linh nhân, truyền thần vào sanh linh thức, truyền sự trường sanh đến các bậc tịnh Pháp Môn, mở cửa Vô Vi Huyền Bí trong các sinh khí truyền đạo, vào tận cùng của Vũ Trụ để truyền tâm, tâm linh cảm thì được truyền đạo.

Diệu Âm phù trì vào trí tuệ sanh linh thông trí tuệ, vào âm thanh linh diệu cảm âm thanh, vào các cửa thiện nhân linh nhân bậc thiên học, vào tới minh đài thành Liên Tọa Diệu Quang.

Diệu Âm Phật phù trợ bậc đạt Đạo Trời, phù tài khí lộc cho bậc trị quốc chi dân, phù trì lòng trong sạch cho bậc thiên giác, phù trợ đạo linh cho bậc chí nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Diệu Âm Phật như các sinh lực cho các khí linh, như phép thần thông dùng giải chướng ngại, như nhà giàu sang cao quý phẩm thiên chơn, như Ao Thanh Tâm càng ngâm mình càng thanh tịnh, như tẩy trần siêu hóa các nghiệp duyên.

Diệu Âm Phật như trí tuệ hiểu biết trong thâm kín, như huyền quang có chứa một viên ngọc Minh Châu, như sự thông thái không thấy mà hiểu biết vô tận, như mặt Trăng tròn soi tri kiến nhỏ hiển ra. Bên trong sự huyền quang mới phát viên ngọc Diệu Âm Phật tức chơn huệ, chơn Phật trong vô tướng thiên tâm của Phụ Nữ.

Phụ Nữ thiên định vượt được Diệu Âm chơn ngã thiên vi, dạy thông diệu lý, đốn ngộ kỳ hình, lậu thông kỳ tích, giác cõi vô hình, siêu quang thần trí. Đến được nguồn cội của Đệ Nhất Tinh Cầu trong dương thổ Thái Nguyên, tức nguồn gốc của Thái Âm Diệu Pháp.

Để học lại chơn lý vô hình của trí tuệ để chánh định, để hiểu lại pháp lý vô tướng của cõi toàn chơn, để luyện tánh chí nhân trong vô sắc để đại giác, để hoàn tất công phu công quả công trình được đắc đạo.

Phụ Nữ mở Trí Định Huệ đến đây mới biết tu là cội phúc để sanh hóa Tiên Thiên, tu là nguồn chơn để phục lại chơn thiện mỹ, tu là sự hạnh phúc lớn trong trái tim tâm lý vô hình, để hoàn thành sự thiên định Đồ Thơ.

Tham ái của Phụ Nữ để Trí Định Huệ; Thương vì ái lập nghĩa cử để dài lâu, yêu vì ái lập nghĩa nhơn để bền vững, ưu đãi vì ái lập trung nghĩa để hòa thân, nhân vì ái lập thâm tình để trọng nghĩa, tình vì ái lập trí độ để bao dung.

Trung vì ái lập tôn nghiêm để dâng hiến, nghĩa vì ái lập hiếu kính để tôn thờ, quốc vì ái lập chí nhân để hoàng đạo, gia vì ái lập hiếu để trung can, quân vì ái lập lương tướng để bảo quốc, thần vì ái lập lương sách để chi dân, Phụ Nữ vì ái lập chí nguyện để phò trợ.

Bậc đại ái xả thân phò công chính, trải nghĩa để tận trung, lưu tình không thối chí, nghịch lý không thay lòng.

Bậc đại ái lo trước cái lo của trăm họ mưu sự, an nguy trước quốc, gia khởi định thời cuộc trước thanh suy; khi được rồi vui sau trăm họ, an sau thiên hạ và không mình sau khi thiên hạ thái bình.

Bậc đại ái biết kiến dâng công lý để dân an, biết kiến tình riêng của đại cuộc hoàn tất, biết quên thù nhỏ để đồng phù trợ đạo lớn, biết kèm ích kỷ nhỏ để bậc đại chính công minh, biết nhận bỏ tiểu hao phù trì sự đại đức, biết cân phân tình lý để đại lý hoàn nguyên, biết nghiêm trị cái ta để thiên hạ đại trị, biết quên cái tư tình để tình nước hiếu sanh, biết vị tha để thiên hạ thái bình thanh trị, biết toàn chung cho thiên đạo hoàn tất chu kỳ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc đại từ ái thấy xa nên hiểu chỗ thương tâm, truy xa vì lòng ái tha nên luôn tự đại thứ. Vì sự giải thoát nên khoan chánh tự nhiên, vì công đạo nên không ép nhân tài trong lá ủ, vì lòng tương hưng nên yếu tướng tề gia, vì chí trung chánh không yếu tinh thần trách nhiệm, vì lương tâm công đạo nên khai ngộ các chánh tâm.

Bậc từ ái thấy trước nên chu toàn việc trước, thấy nước cờ nên chu toàn cho các quân cơ, thấy được bậc quân cơ trường thống thì an định. Nhờ vậy đại từ ái phù trì.

Bậc đại từ ái không sắp lộn cờ trong thế đứng, không thiếu sĩ tốt lúc dùng quân, không thiếu chiêu an để sĩ khí, không thối chí nguyện trước lòng quân.

Bậc đại từ ái yêu công lý để linh tâm, quý hiền nhân để chính giáo, thương tài nhân để tấn phong, trọng hiền sĩ để định quốc, cao quý thiên tài để huyền cơ thâm kín.

Bậc đại từ ái cân nhắc mình trong đạo tề gia, cân nhắc người trong đạo trị quốc, cân nhắc

hiền thần trong đạo chi dân để cho dân giàu quốc phú.

Bậc đại ái tu thân mình để được người tu, tu nhân mình để được người nghĩa, tu chính nhân lòng mình lớn mạnh cho thiên hạ phụng dưỡng thái bình.

Bậc đại ái không cao ngạo để nhân mình sáng, không thiên vị để nhân người minh, không thiên lệch để nhân xã hội đồng đức, có đại ái đồng đức thì tiếp trí tuệ cao vắn.

Bậc đại ái quý nhân tài nên đãi sĩ trọng hiền, cao vắn hóa trọng người lành đức, ưu đãi người ái quốc để tỏ sáng chính nhân.

Bậc đại ái nhẹ mệnh quan để thọ đức trọng nhân, nhẹ nhân hậu để tầm nhân phù quốc, nhẹ giai cấp để tầm học trí tuệ cao minh. Được vậy là vì ái quốc xem nhẹ thân mình.

Bậc đại ái cái nhìn xa của bậc chí nhân, cái biết rộng của bậc an dân, cái hiểu sâu của bậc Thánh Nhân. Nên đến đâu cũng thấy tài nhân và sách lược.

Bậc đại ái trẻ dùng lực để tân trang trí hóa, già dùng di ngôn để minh chánh thiên hạ, khi ra

đi để sự cao minh cho người kế tiếp ưu đãi tài nhân và bậc trí tuệ của thiên cơ.

Bậc đại ái tình lớn như thiên tạo quý con, yêu lớn biết yêu để keo sơn cùng non nước, như lý tưởng của người bạn chung tình dù đặc phú vinh hoa không quên tình yêu của Tổ Phụ, trồng ngọn rau tấc đất tu nhân lúc tu ta còn sơ ngẫu.

Bậc đại ái vì tình lớn quên tư ngã để dựng non, quên lúc ta chưa đủ chí dũng để trả nghĩa vụ, làm việc vì công tâm để thiên hạ vui là cái vui của bậc đại ái.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Bậc Đại Ái Của Bậc Bồ Tát Và Đức Phật

Hiển dăng thân mình tầm sự trí độ cao thanh, hiển dăng lòng mình tầm chơn lý cho quả đất, hiển dăng quốc độ mình để cứu thế độ tha, hiển dăng chính quả cao quý để nhập thế khai độ, hiển dăng trí tuệ của Đức Phật vào văn học tự do, hiển

dâng lòng chí nhân để thiên hạ tự đại trí, hiến dâng tình yêu lớn để thiên hạ được ái tha.

Đạt trí tuệ biết nghiêng mình đãi hàng trí tuệ, đạt chân nhân biết nghiêng mình đãi sĩ tử tu chơn, đạt chơn lý biết khoan dung mình đãi hiền tướng đức nhân, đạt chơn pháp biết pháp độ mình cho Thiên Đạo đại trị, đạt tu sơn biết dạy lương tướng thiên lý làm tròn.

Biết thông thái chỉ đường lớn của Núi Tu Di, biết thượng trí chỉ đạo tề gia minh trị, biết thời kỳ chỉ canh tác để được mùa. Biết thượng tri chỉ nhân sĩ tri đến giác.

Nhìn thể tương hưng chỉ ngã tương sanh, nhìn nhân tương kính chỉ nhân hiếu trọng, nhìn đời biến dịch chỉ nhân tu thiên tâm. Chỉ lối thiên tâm mới giải thoát thật sự đại ái trong trí tuệ.

Bạc Bồ Tát giải thoát phiền não tức giải thoát nhân quả của kiếp chúng sanh, trở về thanh tịnh tức giải thoát hận thù, trả lại sự trong sạch tức công chính vị, trả lại trí tuệ tức chỉ rõ đại thiên cơ, trả lại sự giác ngộ tức biết giải thoát đại nghiệp lực để đại ái.

Soi Đại Ái Của Bồ Tát

Trời tối biết cầm đặng để chỉ lối ra, đêm dài phải biết bền nhân để sống trí tuệ, vào đời phải biết bền lòng không lệch trung tâm, nhận xét cho sáng quan điểm để bình chánh sự, giao tình phải giữ sự trung tín để đãi bằng hữu, tao nhân phải hóa văn chương để an học sĩ, truyền nhân phải chọn hiền tài để chính đặng.

Không vì ta mà thiên hạ an vi; để đạo không, không vì tình ta thiên hạ được đại chính an đạo; để không ta, không vì lục đục thất tình sa đạo; nên ra khỏi để đạo không ta, không vì danh thương đảo nghịch vô bổ ích; thà lui về để đạo đại ái không ta.

Nhường để giác người trí thức tâm, nhịn để ngộ người nhân kiến tánh, lui để bậc tỉnh giác nam kha, lùi để người ta cao quý tự biết tỉnh.

Tha để người phạm tự biết sửa sai, nhân để trí độ của bậc đại nhân biết quân tử, ái để bậc bạo ngược học khiêm nhường, nhu để bậc cao ngạo học thiên tự giác.

Văn chương để sự thô bạo không người dùng tới, dịu nhân ở người thâm kín cảm thông, cách

vật đề đạo Thần Tiên tự lìa phiền não, an lòng đề thiên định giải đáp chiều sâu.

Không nói dối đề nói khéo định nhân, không dối trá đề chí nhân định nghĩa, không lừa gạt đề chí nguyện trả lời, không lừa phỉnh đề chí nhân tự hóa, không đảo khuynh đề thanh tịnh tâm sư.

Đại Ái Của Chư Phật

Dạy người sáng đề trí sáng tri, dạy thiên giác của linh giác thần trí, dạy thiên tâm đề tâm lý thần nguyên, dạy Pháp Môn đề trí khôn ngộ đạo, dạy Vương Bảo đề bậc đạo biết quý mình.

Đại ái là vào trong mê tâm đề hóa tỉnh tâm, vào trong nhân gian đề giải phiền não, vào trong nhập thế đề dạy đạo xuất thế, vào trong thương trường đề dạy đạo bình chuẩn tình thương.

Mình thanh tịnh đề làm người chánh định, mình thanh tâm đề thiên hạ thông tâm, mình thanh tịnh đề thiên nhiên tự tỉnh.

Chiếu sáng đức đề bậc nhân biết tiết độ bước vào tư duy biết thành đạo, bậc thiên định biết vị tha, bậc xiển dương biết tự giáo, bậc thật đạo biết đại tha nhân đề nhân đại từ mẫu ái.

Phật vì yêu lớn nên viết chơn lý thành kinh, chỉ ngã tâm mê trở về bờ giác, chỉ ngã phiền não để thanh tịnh tâm, chỉ ngã trầm luân để quy bốn thiện.

Thuyết Hư Vô để tâm lý tầm nguyên, bàn Hư Không để vào trong vô tướng, tỉnh mộng trần để ra khỏi trầm luân.

Lòng không động mới thoát sức hút vô minh, tâm không phiền não mới thoát luật vô hình, trí không phân biệt mới thoát phân biệt tướng giới.

Lập chánh kinh vì yêu lớn viết ra, chỉ bờ giác vì ái lớn chơn giả, lập đường thiên vì từ ái chỉ đường, dạy thanh tịnh vì yêu lớn trực giác.

Yêu giải thoát nên dùng tịnh quán thông, quý nhân duyên nên dùng lý siêu thoát, lập hoàng đạo nên tập tỏ chỗ nguồn xưa, mở tâm lực nên dâng hàng đại ái.

Vì yêu lớn Phật dùng Trí Định Huệ thay lời, vì ái lớn Phật dùng giải thoát để định nghĩa, vì đại ái dân tộc Phật dùng kinh luật an bang, vì đại từ tâm Phật ban thanh thiên để địa thảo.

Trí Phật đại ái ban đức năng sáng nhân gian làm cho bậc tối thấp sáng tâm mình, làm cho bậc

mê thấp sáng trí linh, làm cho bậc học thấp sáng trí độ, làm cho lòng nhân thấp sáng trung hiếu, làm cho Cha Mẹ thấp sáng lòng từ, làm cho thiên hạ thấp sáng nhân quả, làm cho các bậc giác ngộ thấp sáng lại chơn lý nội tâm.

Tao nhân để đại lý lớn thành nhơn, hiếu quả để đại ái lớn thành quả cao quý để đại ái lớn thành tài, cao mỹ cảm để đại ái lớn thành trí, cao lòng nhân để đại ái lớn thành đạo.

Dâng quả lớn để quả cảm bốn phương, dâng tình lớn để tình chung bốn biển, dâng ái lớn để ái quốc chi dân, dâng bi lớn để từ bi cứu khổ.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ Trí Định Huệ trong các đại ái, đạo làm làm vợ vì ái lớn; nhẫn để thành gia, nhịn để trưởng thành trong tình yêu lớn mạnh của gia can.

Dùng lời hay can chồng để minh từ ái, dùng ý hay bỏ tức để được vị tha, dùng lời dịu ngọt để được sự sủng ái.

Hiểu ý chồng để an đạo tề gia, thông lý lẽ để trung quân ái quốc, phù trợ con để được nhân hiền, ái từ mẫu để đức con hiếu kính.

Phụ Nữ Đại Ái

Đại ái làm lớn mạnh đức của bậc hành nhơn, đại ái làm trí tuệ minh sáng của bậc dụng nghĩa, đại ái làm tâm linh trở lại cõi đức trọng, đại ái làm tâm lý của người làm được nhẹ.

Thương vì ái xả bỏ tiểu tư kiến, thắng trí động loạn của hạ ngu, đưa ái tha vào tâm sáng trí tịnh, giải thoát tiểu dục vọng, đưa lòng vào ái tha vào sự an nhiên minh huệ, thắng được tiểu tư tình nông cạn, đại ái đưa sự cao quý của bậc lập nhân.

Cách cao thượng thắng tánh cường bạo của vũ phu, đại ái được chính linh nhân trong thức sống siêu nhiên để thắng sự động tướng tình của thế sự.

Đại ái để trở về con đường và con người thật của Tiên Gia, chánh tư ngã để thắng cảm tính

thấp dần trong sự mê và cố chấp địa phương thị tưởng phiền não.

Đại ái của Phụ Nữ siêu hóa cái nhân nhân của phàm tình, đề cao phương vị đề nhân Trí Định Huệ,

Đại ái của Phụ Nữ linh cảm lại cái tâm lý siêu hình, đề rèn nhân cách minh đi vào đại định.

Đại ái của Phụ Nữ biết làm đẹp mình trong thiên lý siêu nhiên, biết làm huệ mình trong chính nhân hành giải, biết làm sáng mình trong cái đại lẽ mở Minh Đường.

Biết làm dịu mình trong những cố chấp uẩn khúc, biết làm khôn mình trong các bài học đại của đời người, biết làm trí mình trong đại thể quần chúng, biết làm vững mình trong những nhịp thang lên.

Biết làm thức người trong những sự lập ngôn thanh tịnh, biết làm giác ngộ mình trong những lúc lòng chấp hạ nhân, biết làm thông minh mình trong thương tranh thị kiến, biết làm tín nhiệm mình trong các quan lý địa phương.

Phụ Nữ dùng đại ái cao minh trong lời pháp người nghe phải thừa nhận, cao kiến trong các vị

trí lập ngôn đề chính nhân, cao phong độ trong các cánh cửa phương tiện đề lập đức thì đức ấy là sức đại ái của Phụ Nữ.

Nhân mình đến cùng cực mới thấy pháp nhân đề tương sanh tương hóa, nhân mình đến cùng cực đề thấy pháp nhân nhĩn nhục mới thấy đạt đạo, cần thận đến cùng cực mới thấy pháp dùng mực thước lớn của đại ái đề thắng hạ ngu.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đại ái của Phụ Nữ như những nấc thang Trời càng đi càng trở lại cõi không phiền não đề trường sanh, càng siêu sức càng nhận diện sự linh tâm trong siêu nhiên phát trí tuệ, càng trong không tướng quang mới tỏ ngộ. Bạc chơn tu trước khi đắc đạo phải đưa tâm thi vào cánh cửa của đại ái, Tam Thừa đại vị thi xong mới là đắc đạo.

Đại ái của Tiên Nữ như tấm lòng vô ngại nên tâm lý vẫn đạt trường tồn, như trí tuệ lớn không phân biệt nên dễ đạt đạo, như tâm hồn trẻ thơ linh cảm với Tạo Hóa càng học càng linh thông.

Thái Cực như những vị tu Tiên, cải lão quờn đồng mới thật sự nhận lại Diệu Âm của Trời đất Tiên Đạo hiệp nhất mới đắc Tiên Nhân.

Đại ái của Tiên Nữ như người chủ của chiếc thuyền không đậy, vì đại nguyện cứu thế nhưng không chứa tư lòng, vì chí nguyện giúp đời nên tánh tình không ràng buộc để giải thoát nhân lập đức tháo gỡ tự nhiên.

Cho dù họ có đến vô tận chỉ dùng phương tiện lớn để độ hành nhơn, lớn đến đại tha nên họ miễn bàn đến công quả trong phù vinh, công đức trong phù sa, công trình trong thực đức, mà để sự mỹ cảm vào đâu thì tự nhiên hương nơi đó mới thật cao quả ái của Tiên Nhân đạt đạo.

Đại ái của Tiên Nữ mình được siêu hóa cũng muốn cứu khổ ban vui cho đời siêu hóa, dùng cái đức lớn của Đạo Trời để tế thế từ tâm, lập đại nguyện dìu người đồng nhất, dâng đóa hương tâm để công quả cúng dường, dâng lòng đại lượng để

công tâm cúng Phật, dâng trí Đại Thừa để công đức hành y.

Đại ái của Tiên Gia như người biết thay đổi phương vị và đời sống thanh cao để giải thoát mình trong các sự vướng mắc của thể thái nhân tình.

Đem mình vào thể cao để luyện rèn ý lực, đưa mình vào đại thể nước cho mạch nước tồn sinh cho nhân sống thanh bình.

Hiển dâng thành quả để người đạt được đạo, hiển dâng công đức để người đạt linh đơn, hiển dâng tâm lòng thanh tịnh để người đạt thanh tịnh, hiển dâng công quả Tam Thừa để người đạt chân nhân, hiển dâng Tiên ngã để trở về lòng đại ngã, hiển dâng lòng vị kỷ để vẹn thủy toàn chung.

Cái đại ái của Tiên Gia đi tâm sự kiến trúc của tâm linh, đi vào sự tu luyện để đạt đạo, đi vào một công trình vượt sức hút thể gian, đi vào một biển thức để giải thoát dục vọng, đi vào công hiến tiềm năng cho nhân loại Thánh Đức chi quân, đi vào một sự trực tự lớn để hiệp nhất với chân lý.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Trí Định Huệ trong sự tham ô của Phụ Nữ: Không nên sĩ nhục người đẽ ô lương tâm, không nên sĩ diện người đẽ ô lương tri, không nên nhân sĩ nhục đẽ cao ngạo.

Thường sanh ra làm người ta từng sống trong biển ô của mẫu tử, sống trong tình ô của tinh Cha huyết Mẹ và cũng từng sống trong thị ô của ngã thân. Vì vậy thiên định đẽ tẩy rửa ô tình của Cha Mẹ, ô tinh của huyết quản, ô tính tình cho huyết nhục châu tu thân.

Thiên định rửa tam điền thí ô ngã tà tâm, thiên định đẽ rửa tam thần nhập vào ô uế, thiên định đẽ thoát thai tẩy ô thể nhục thân, thiên định đẽ ngăn dòng sàm ô của trí tuệ, thiên định đẽ đánh tan sự ô trọc kiếp làm người, thiên định đẽ rửa sạch lục dục trần ô thế.

Định đẽ Trí Định Huệ rửa sạch thân ô: Trăm thứ thổ thân bị duyên trần làm ô trí độ, ngàn thứ

bạc tình bị duyên nghiệp làm ô; hễ làm kiếp nhân sanh có thân từng sống trong biển ô, hễ phạm thai sanh đều có nối kế trực của tình ô, còn phải trả quả nghiệp thân làm ô trực, còn phải đau thương cho phiền não rửa tà tâm.

Nên Trí Định Huệ của Phụ Nữ muốn thoát biển ô phải thanh tịnh để vượt lục dục trong các thứ sống tình; tham ô, si hận, tưởng lạc, thị nhục, ngã thân.

Phải nhập thất thiền định từng chu kỳ để thoát sự thai lòng trong ngã thân sanh nhân quả tướng pháp giới sắc nhân duyên.

Không đoạn tuyệt phạm tâm, không thoát cảnh ô làm tổn, không thoát thai lòng nhân quả thuyết ô bi tâm, không thắng lòng mình sanh tâm ô trong nhục tướng, không thanh tịnh chơn thân trí ô trong sắc tướng âm thanh.

Nên cõi trời cho nhân quả duyên; không ô điền kinh trí tuệ, không ô điền thức chí nhân, không sàm ô trong trí nghĩ loạn tướng.

Nên thanh tịnh hóa thiện ác phạm ô, để vượt biển tình sống hận, để thoát nhân ngã luân hồi, để

đánh thức phù hoa tướng giáo, để tỏ ngộ thanh tịnh lạ đường.

Nên cải cách đời sống trí tuệ để thanh lòng trong bảy thể biến của nghiệp căn, giải bảy thể lục dục của tánh nghiệp lực làm ô nhục, giải bảy thể đứng của dâm dục tướng tình, giải bảy lòng phàm trong tha nhân tinh Cha huyết Mẹ, giải bảy thể vía trong bóng tối vô minh, giải chín thể ai bi cho tâm trở về Trí Định Huệ.

Phụ Nữ Trí Định Huệ đến đây phải lắng lòng trong cho trong ngã tướng, cho tính ngã nhân duyên, cho thanh tâm trong sắc tướng để khỏi ngại chướng, sự thanh tự của Hư Vô đền với tâm mình.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cái đáng sợ của Phụ Nữ là không thắng được mình trong ô trọc, không thanh thản được mình

trong ổ duyên, không giải tỏa được mình trong ổ trí, bị quyền bí trói thần tâm.

Cái địa ngục của tâm lý là trả thù đồ ổ kiếp trầm luân, khí tà ô chơn thân vào dục giới, khổ nhọc tâm khiến trách thần minh.

Cái địa ngục của ô đôi thể gạt thể nhân để mình đạt, xảo thế trí để mình đoạt, tranh phương vị để mình vinh nhục, đào sâu âm u oán hận để vào tận địa ngục của lương tri muôn đời không bao giờ giải thoát.

Phụ Nữ phát được Trí Định Huệ phải sợ mình sanh oán hận tâm, phải sợ mình sanh phân biệt lưỡng tánh, phải sợ mình sanh phiền não trả thù, phải sợ mình sanh đấu tranh đòi nhân phẩm vị, phải sợ mình sanh bạc ác đòi quyền lộc, phải sợ mình sanh bạc tình loạn đảng phi nhân.

Vì tất cả không ngăn thì tất cả địa ngục lại hiển ra, cho ta vào trầm luân không thể nào trở lại bến tánh của thiên biến thanh tịnh.

Chỉ sợ mình loạn tâm không đạt trí thanh cao, chỉ sợ mình loạn tướng không đạt tình chơn chính, chỉ sợ mình loạn ái không đạt được tình ái nhiệm màu, chỉ sợ mình loạn trí chôn sống trí tuệ

minh sáng, chỉ sợ mình tham ô làm địa ngục thân tâm, chỉ sợ sự tham ô làm lục tặc trong thị dục, chỉ sợ không thắng được mình ô trọc cuộc đời ta.

Biết bao kẻ sĩ đã từng làm ô tâm mình, đã từng hàm ô trong dục lạc, đã từng hàm thụ sự bi ai, đã từng thương thù trong bi ái, đã từng tranh thương trong bi ó, đã từng đọ sức mình trong bi kịch liễu ô phù sinh.

Biết bao nhiều học sĩ đã từng thua mình trong sắc ó âm thinh, đã từng chôn mình trong trà đình ó tửu lạc, đã từng làm nhục mình trong biên ó trần tình, đã từng ân hận mình trong thể nguyên ó trí và cũng đã từng than thân trách nhiệm giữa phàm ô.

Biết bao nhiều danh tài thành công trong thế sự không trị lòng ô nên nhập cảnh hạ lưu, không thanh sáng mình lên lạng sâu trong tình ó, không nhịn nhục nổi nên thảm khóc ó lòng, chí nhân của bậc thượng học và bậc thượng võ vào chỗ hạ ngu.

Thế thái của dòng ô chôn bao nhiêu giai nhân và tài tử xưa nay, nhân tình của biển ái chôn chôn không biết bao nhiêu khanh tài và hiền sĩ, cảm tính của trí ô trọc phương hại không biết bao

nhieu cuộc thương hải tan điền, lục đục của phàm ô xô ngã không biết bao nhiêu tấn tuồng đầy đau thương oán hận, địa vị khanh hầu chôn sống bậc lạc thú mù quáng sự minh giải để ố đại công tâm.

Thương thù của biển ô chứa đầy mùi xú uế của kẻ trọc phú quý lòng ô, của trí sĩ trọc đầu làm hoen ố, còn người chưa trọc lòng trần tục phi lễ nghĩa phi nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Bởi người từng sống trong ô tạp nên phải cần thanh tịnh để hồi nguyên, phải cần điển linh để tẩy trọc, phải cần linh cảm của Nhất Nguyên để thanh tâm, phải cần sự đạo tâm để rửa tâm mình trong đục giới.

Để xả bỏ ố khí của phù sinh, oán khí của phù nhân, ô tạp khí của phù đục.

Để chơn chánh niệm định tâm, chơn tánh linh triều cảm, chơn chánh ý niệm chứa thanh quang, chơn chánh pháp thân Trí Định Huệ thanh tịnh.

Để không nhuộm mình lại dòng ô, không buộc tình vào pháp ố, không tưởng phi lễ nghĩa vào bi kịch ô nhân.

Để khái quán ta không thoát ra lòng vị kỷ, để định ta không để thanh trí giữa ba lòng.

Để thâm thấy ta không không còn ô trong phù lý, để thanh tịnh ta không không ràng buộc thương thù.

Để thoát sắc tướng ta không không thị pháp phù tá giả tướng, để tất cả Hư Không không. Đối mới mình thì tâm lặng Trí Định Huệ thần minh.

Thực hiện tha tâm thông Trí Định Huệ đạt đạo, tha cho kẻ ô ta để thoát tâm chánh tà tư kiến, thứ cho người mê ta để thoát nhân quả ngã trầm luân, thông cho người cùng ta chung sự mù quáng, cao quý lại nhân phẩm mình vượt biển ô phù sinh.

Trước ta thoát tam đồ khổ: Khổ mình trong dục vọng của Mẹ Cha, khổ mình trong dục tình làm ố, khổ mình trong ái dục làm ô.

Đã bao lần ta đã muốn lặng dục vọng làm ố, nhưng sóng lục tạp chẳng chịu dừng, lòng ô tà

không chịu lặng, trí ô tưởng không chịu ngừng phân biệt của phàm thân.

Đã bao phen ta đã muốn an thân, nhưng phiền não không chịu an, tâm tình không chịu định, phù tá không chịu yên, thương thù không chịu lặng xuống.

Đã bao cuộc bể dâu trong kiếp sống ta lại chưa thật thức nhân duyên, ta lại chưa lui quán tưởng, ta lại chưa lùi về trong thâm kín để tự nhiên.

Cái ô chất phù sinh là ma đưa ta vào lục hiệp quần ma, đưa ta vào quỷ thần tình của xã hội, đưa ta vào bầy sự ô chất của phù sinh.

Nay ta dùng trí định để huệ tâm, dùng chí nhân để tĩnh tánh, dùng trí linh để an thân, dùng chí nhân thượng học để đạt đạo.

Ta tầm về lại sự thanh sáng của tâm ta, tầm về sự trong sáng của tánh linh, tầm về sự thanh tịnh của thân minh thức sanh trí tuệ.

Ta tầm ta để vượt ra trong lục tướng, định lại ta trong lục giáp, thông lại ta trong lục thân, minh lại ta trong lục thần giác của lục huệ.

Giải lục trần để thanh tịnh lục căn, giải lục giáp để thanh tịnh lục thần, diệt lục tặc để định huệ lục tâm thông.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Cái tâm lý ta càng nhỏ lại càng phát được tâm linh, cái tánh tình ta càng nhỏ lại phát được tánh trẻ thơ ngon đạo, cái lòng ta càng lặng lòng phát được lòng sanh chi bản. Có phải biết thay đổi một vị trí mà mở ra được toàn năng của các phương vị trong tâm.

Nên đến đây mở tâm linh; tâm lý tự chết khô, mở tánh linh; tánh ích kỷ tự chết tốt, mở lòng thanh tịnh trí dục hải sàm ô tẩy sạch, như trắng trong thấy thủy là kiếng phản chiếu hồi quang. Thấy thế gian là trường tiến hóa, thấy thế thái nhân tình là trường lớn để luyện người thành đại thể trí tuệ tha tâm thông.

Vị tha là pháp làm thông trí tuệ của mình, làm sáng tánh linh của đạo, làm thông mạch lý của các câu ô trọc nhị tâm.

Vị tha là phép tẩy rửa tam tâm, tẩy tà ô tam thể, tẩy rửa thai lòng cho tới cõi Thần Tiên.

Vị tha là phục lực cho Trí Định Huệ, trí an thần sáng, tâm định lòng thanh, tâm huệ thần thông suốt định lực của Tạo Hóa.

Vị tha để thâm kín sự hiểu biết giữa mình cùng Phật, để thâm kín sự thấy nghe biết giữa mình cùng Tạo Hóa, để thâm kín sự học biết giữa mình và Tôn Sư trong Đại Vũ Trụ, để thâm kín sự đại giác của mình trong nhân loại, để thâm kín sự cứu độ mình và người trong siêu kinh lý thiên nhiên.

Vị tha là lòng thông thiên để giác ngộ, là tình thông suốt để cao minh, là tinh ba sáng suốt hiệp nhứt cùng Trí Định Huệ.

Vị tha là sức mạnh trường thống của lục căn, là tình ái quốc trường thống của lương tướng, là trách nhiệm trường thống yêu dân của minh quân, là đại ái tha thoát khỏi lục tình ô đạo.

Vị tha là đức lớn trong trí hóa của bậc hành nhơn. là gương vỡ lại lành trong gia trung hiếu kính, là tình yêu lớn trong các bậc đại Phụ Nữ quý gia can, là bốn phận của các bà Mẹ hưng chánh giáo.

Lòng chánh kiến không ô người để thoát tình ô, tâm chánh định không ô tình để thoát tình ô, trí chánh nhân không ô thị dục để thoát ô tâm, thần chánh tín không ô sở tại để thoát ô nhiễm, tánh chánh linh thông không ô sứ mạng để thoát ô trần.

Phiền não ô thị ngã tự giải giai không, trí loạn ô thị tướng tự giải không vướng trở ngăn, lòng oán khí ô thì pháp lý tự giải giai không pháp mới trực chỉ chơn lòng thoát ô khí xung thiên.

Đời nay ta ô người, đời trước người ô ta. Vậy bao đời trước nữa ta ô ai vậy?

Đời này ta ô tình, đời trước người ô tính. Vậy sao đời này ai sẽ giải ngã ô cho ai?

Lòng người nay muốn nhận ta chìm vào biển ô, ta vì tự ngã lại muốn nhuộm người ô. Vậy ngã tướng của hai ai là người biết thị giải cho ai trong biển khổ?

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.
Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Bậc muốn giải ố tướng phải biết ngăn dục vọng của tình tướng sinh phạm thánh chi tâm, người muốn giải oan lòng phải biết không cưỡng lý của người biết hồi tâm quy đạo. Còn bậc chánh linh nhân không ố ngăn lời chí nhân của người thật tình hồi lỗi, để con đường sám hối cho bậc chí sĩ biết hồi tâm.

Ta lỡ phạm sai lầm muốn được người tha để hóa, người đã lỡ phạm sai lầm muốn được ta thứ để tha. Cả hai biết tự giải là không vào ố đạo làm nhân.

Dòng sông ô trối chân bao công hầu khanh tước,

Biển tình ô trí bao nhiêu kẻ luyện ái đua bơi,
Hồ tình ố dục trối nhân tâm trong bao ẩn sĩ,

Sống đời ô thay đổi không biết bao kẻ sĩ chùn chân.

“Chỉ có kẻ sĩ và Phụ Nữ biết tình lòng mới thật giải cho nhau trong tình ô.”

Thương sanh thù làm ô quan điểm, yêu sanh hận làm ô quan năng, giận sanh nộ làm ô trí tuệ, tình sanh nghi làm ô trí tín, ân sanh oán làm ô lòng nhân.

Bậc trí không chịu sống trong bụi đỏ, bậc tri không chịu yêu trong bụi đỏ, bậc tri không chịu ái trong bụi đỏ mới được thoát ngu lòng làm ô phạm thân.

Người có đại trí nghèo tiền bạc không chịu nghèo nhân phẩm, người có tri kiến nghèo số mạng không chịu nghèo trong sứ mạng, người có tư duy nghèo trong kiếp số không chịu nghèo nhân cách với lòng nhân. Được vậy mới hiệp nhân Đại Thế Chí, mới giữ linh đức đủ tư nghi, mới thẳng thẳng giữa Trời người sống vui không bị ô trí làm rối thần tâm.

Sông lục đục ô mùi nhân vị kỷ,

Sống ô phàm làm dục trí đua tranh,
Giữa ô tình bao thị dục ích kỷ bả danh,
Mùi ô tập bậc tịnh lòng lẳng lạng.

Xông pha giữa sóng đời, không để danh tài làm ố trí, xông pha giữa thương trường không để tài tử ố giai nhân, xông pha giữa quan trường không để danh vị ố công tâm, xông pha giữa tình đời không để phiền não ố phi tướng, xông pha giữa đạo đời không để nhân quả ố thị phi, xông pha giữa Tiên phàm không để giai cấp ố pháp giới, xông pha giữa Phật nhân không để phi lễ ố Niết Bàn Kinh.

Bậc Tiên Nhân không muốn ố phi tình trong giới tục, không muốn thân trời trong phi lễ phi giao, không muốn lòng buộc trong phi nhân lưỡng giáo, không muốn thần cản trí tuệ phi nghĩa lưỡng chì thau.

Nên biết phân thân thoát ngăn dòng ố, nên biết phân trí thanh thoát trí dòng ô, nên biết giải thoát định mệnh trong phàm ố, nên biết lìa vô lận hữu thoát kiếp tà ô.

Cảnh sanh tình tịnh cảnh sanh chi vi đạo, tâm sanh tướng tịnh tướng tâm chánh vi tâm, lý sanh thị tướng tịnh tướng tâm quy hướng hồi chơn, pháp sanh thị giác tịnh thị giác tâm quy y chính đẳng, lòng sanh chánh niệm tịnh niệm tâm liễu ngộ thần quang.

Bạc tịnh lòng không phi tướng làm tâm, không phi giác làm ngộ, không phi giáo làm tịnh độ; đề thân không cảm thân tâm, đề trí không cảm tánh trí tuệ, đề trăng trong chỉ nguyệt miễn bàn, đề tánh trong chỉ đạo thanh tịnh hồi quang.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Như hồ Trời tích linh thủy tẩy rửa phàm tâm, tích dục tánh tẩy rửa lục dục nhân cảm tánh, tích công đức tẩy rửa phúc họa của dòng đời, tích thời gian tẩy rửa cho không gian đạt huệ.

Học đến trí tuệ lòng muốn vô ngôn trong thị giải, ngộ đến thông lòng tánh muốn vô phiền não

an yên, giác đến thông tình trí muốn vô họa phúc tự tình, lòng đến thông thần thần muốn vô giáo độ tự nhiên.

Trở lại cái ta không giải thoát thông tình đạt lý, trở lại cái ta trong giải thoát vị kỷ để về nguyên, trở lại cái ta vô phiền não mới thật trở về cái thanh tịnh lúc ta mới giáng sanh.

Lùi lại cái không ta từ thời kỳ sơ khai tịnh thủy, lùi lại cái trí không người từ thời kỳ tích lũy siêu quang, ngược lại cái dòng thời gian không mình trong không gian để Vô Cực, trở lại cõi không người phi liễu sanh lãng tử mới Hư Không.

Trở về cái ta không tướng thời kỳ của phi vô phi tịch hữu, vào tận cái không người mới hiểu cõi tịch diệt thời gian, nối lại cái không mình mới hoàn vô trong diệu hữu, biết cái không ta và người mới hoàn tất lớn đạo không ta.

Vào cõi nhân quả muôn pháp hóa hình tướng nhân duyên, giải thoát cõi nhân quả muôn pháp hồi nguyên trong phi tướng. Nên ta không tình muôn tướng liễu sức Hư Vô.

Phàm tâm sanh ra muôn ngàn sự ký ức sanh theo, nhân tướng vượt muôn ngàn không tự thanh tịnh; ấy mới thấy tâm sanh tướng và tình lý sanh theo, tâm quy bản không ta trong muôn vạn giáo pháp. Chỉ có cái đạo không mình mới giải cái tướng đạo không ta.

Muốn độ cho người thông phi tướng; phải giải ngộ thị hiện không tướng để thoát đạo không ta. Không ta là không vì sở hữu của đạo ta làm ngã chí của loài nhân, làm ngã giáo của loài nghĩa, không làm ngã pháp của ân tình, không nhân duyên thị giả của tướng giáo cho đó là có đạo ta.

Không ta là không lập hữu để tự khoa, không lập nhân để tự giáo dưỡng, không lập nhân duyên ràng buộc tướng phàm, không ép nạt lòng nhân vào trong lưu tình giữ trí của giáo đó có ta.

Không ta là không bắt cập vào thị tự phù chung, không trói tình vào du ngôn làm giáo pháp, không nạt kẻ sẽ phi lễ làm sư, không ép cố nhân làm độn giáo để đạo thanh tịnh không ta.

Ta đến vì giáo nhân không ta để bảo an đại nghĩa, ta dạy vì duyên xiển dương không ta để

thông tình trong đại lễ, ta muốn độ vì cứu cánh không ta để tự biết siêu hóa Niết Bàn Tâm.

Không nên trôi ta trong cái không giải thoát tinh thần, không nên chôn ta trong cái giáo mỗi trầm luân, không nên buộc ta trong cái phi tính không siêu giác, không nên ôm ta trong cái phi lễ chẳng siêu nhân.

Không nên cản thân ta trong cái tự do tâm tịnh độ, không nên che trí tuệ ta trong cái tôn chỉ không linh tâm, không nên phụ lòng ta trong cái lối giải thoát tư ngã, không nên chôn sống đời ta trong cái nước sơn giả phù hoa, không nên nhận chìm ta trong cái chu kỳ tận diệt, không nên cản đường ta đi trong cái giải thoát chính ta.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Hữu thủy toàn chung đắc, Hữu thủy vô chung; Kẻ sĩ tu đức lớn không ta tự mình tầm vào đại lực, người nhân tu đức lớn không mình tự tìm

vào sức đại Càn Khôn, bậc chánh tinh thần tu không người tự mình vào trong đại định. Có phải đạo không mình để thiên đạo hóa độ lòng nhân.

Vì nghĩ đến cái không ta Thần Phật Nhân mới thánh hóa, vì nghĩ không có tướng của ta mới chứng quả lớn vô hình, vì nghĩ đạo lớn không mình người đi tu kia thật thoát. Có thật thoát thai lòng mới về tới bến giác đạo không ta.

Nhất thị ngã trần: Muôn ngàn nơi nào ta cũng có vô thị ngã Hư Vô, người đạt đạo thị ngã giả không ta.

Nhất tướng phi lai: Đạo không ta lại Diệu Hữu, ta có tròn đầy để Vũ Trụ thị hữu ẩn không ta.

Bậc Đại Thế Chí: Không gì có đạo ta, mà cột tình nhân sĩ, trời chí nhân tâm cảm thân nhân tướng, hãy liễu thoát cho người tự lực để thiên tâm.

Bậc Đại Thế Chí: Không người để không sanh phiền não chi tướng, tình tướng chi nhân làm loạn nhân thân, lưu thân chi giáo làm nhạt ý nguyện loài nhân. Nên minh tâm người trong pháp nhân thiên định.

Bậc Đại Thế Chí: Không mình để sự sinh hóa thiên nhiên, sự siêu hóa siêu xuất, sự thiên định hóa trí tuệ của những bậc Nhân Thần Phật có chứa đức vạn năng phát tâm thông trong thiên giác.

Bậc Đại Thế Chí: Không đạo ta để công thành thân thối, trí huệ thành quả vị thối, vào cõi thâm kính để Như Lai huyền ân sự thủy toàn chung của đại công đức lớn biết an nhiên.

Bậc Đại Thế Chí: Hư Vô trí tuệ lớn của hoàn nguyên, Hư Vô pháp thí lớn để hoàn đạo, Hư Vô thanh tịnh lớn để hoàn dương trong các cõi Trời Vô Cực Quang không động.

Bậc Đại Thế Chí: Bất sát để tạo hóa tâm, bất chiến để lục thông tánh pháp, bất tranh để lục căn thanh tịnh, bất danh để lục tâm đặc nhứt, bất phân biệt tâm cho đạo lớn viên thành.

Bậc Đại Thế Chí: Diệt phiền não để trở lại cõi không phiền não, diệt phàm tâm để trở lại định quán tâm, diệt phân biệt tâm để trở lại chơn tâm sanh trí tuệ, diệt thị ngã tâm trở lại Trí Định Huệ thành tâm.

Bậc Đại Thế Chí: Nhập thế để hóa giải oán khí của tà ô, oán duyên của phù ô, oán kiếp của phù đồ, oán nhân quả của lục độ.

Để trở lại cõi thanh tâm, để trở vào cõi tịnh sáng, để đi vào Như Lai thị giải, để đi vào chơn đạo vô hình, để tự biết tâm thanh cứu khổ, để phổ độ mình giải thoát phàm ô.

Bậc Đại Thế Chí: Nhập thế để dạy đạo lắng lòng cho sạch nhân quả, lắng lòng cho sạch phiền não, thanh tịnh lòng cho sạch nguyên căn. Có sạch được nguyên căn trở lại cùng Trí Định Huệ của tâm mình trí định thiền giác.

Bậc Đại Thế Chí: Thấy xa nên thiền giác tâm tâm, biết cao nên thiền thức diệt độ, hiểu sâu nên thiền định tỏ ngộ, học thâm kín nên Trí Định Huệ trong các thời thiền để học siêu nhiên.

Bậc Đại Thế Chí: Mở cửa tinh thần nên nhập được vào nội lý, nên được đắc nội đơn, nên được học nội kinh, nên được chu toàn nội đức để siêu hóa thân quang trong thiền định.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.
Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ Trí Định Huệ trong tham dục: Tham thị hiếu thành ngã dục vọng của tiền tài, tham thị tình dục loạn trong mưu tính lừa gạt, tham thị tình thành dục ái loạn đảng phi nhân, tham thị thần tướng dục trong tham cầu tha độ.

Kẻ si mê trong dục tình thì phi lễ, mê trong dục ái lại phi nhân, mê trong dục lạc ai cụ thì phi nghĩa, mê trong dục vọng tham cầu phi pháp.

Người tham dục đắc phú quý không biết dùng để an, đắc tài nhân không biết an nhiên để đủ, đắc binh quyền không biết thành tựu để yên định sơn hà.

Còn kẻ ai bi lạc cù vào sắc dục không biết đường ra, vào tướng pháp không biết nhân hóa, vào âm nhạc không biết hóa duyên, vào ai oán không biết nhận thức, vào âm thanh nhạc cụ không biết hóa trí lực để thiêu quang, và Thần Tiên hóa kiếp người đào kép trong đại lễ của tình người.

Thanh tâm bày bóng thố,
Âm thịnh hiệp vàng ô.

Lòng tham dục là một khí cụ vô hình khắc chế không ngừng nghỉ, như âm dương tương khắc rồi mới tương sanh, như ngũ hành tương xung rồi mới sanh hóa, như người mời biết yêu chưa hiểu sâu của sự tham dục.

Nên biến tình yêu vào sự luyện ái của bản thân, bảo vệ sự cảm tính khác ý niệm của bản tánh, thâm dặt sự lành mạnh vào thương thù của bản ngã, trêu chọc sự thành công của bậc tài hoa để làm vui, thành khẩn chỗ mình ưu thích để thú vị, đùa giỡn với tử thần của luân lý để chiêu an, mua chuộc tài danh để lớn mạnh mình trong thô bạo.

Kẻ sĩ dụng xảo ngôn trong tham dục để mưu cầu lợi lộc, người xảo trí trong tính toán để mưu cầu sự lợi nhuận, kẻ khôn lanh lường lọc trong công nhật mưu cầu sự tiến thân trong tham dục giới của đời người.

Nên Phụ Nữ dùng Trí Định Huệ để cao minh, nâng cấp cái thân dục của nhân tính thành sự cao

minh để thành Nhân Tiên trong thức sống, để cảm hóa nhân sinh quan trong đời sống có trí tuệ. Tình yêu lớn có đại ái biết hiến dâng

Sự dứt khoát lớn để tự giải thoát, thiện cảm lớn để thấy biết hai chiều, yêu thương lớn để vị tha càng mạnh đức của bậc công minh, thẳng lòng trong tham dục, thẳng mình trong các phương vị để tha nhân.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Phụ Nữ biết kiến trúc thần minh để linh giác, đứng ngoài cái tham của bạo ác thất tình, đứng ngoài cái gian trong tham ái, đứng trên các thần sào ngoài cái tham dục của loài nhân.

Không để lòng tham dục đưa ta vào hạ lưu của tình ái oán than, không để trí tham dục đưa ta vào thương thù của giai cấp hạ đẳng, không để tâm tham dục đưa ta vào thương chiến loạn bình chuẩn gian thương.

Không để tánh linh tham dục đưa ta vào lường công khanh khắc địa vị ích kỷ phạm phu, không để chân tình tham dục đưa ta vào sự tình trường thường tính của giai cấp để yếu nhân bại đức.

Không để mình hư danh trong mộc dục, không để mình hư vinh trong thiết đức, không để mình hư tư kiến trong thói nhân, không để mình hư phẩm hạnh trong thói vị, không để mình hư thiên lý trong thiếu tư duy.

Nên bậc thanh lòng dục biết lắng lòng mình, biết thanh lòng trong lại tiềm năng của tự tánh, biết kiến thức lớn trong vĩ đại thanh cao, biết sống vui trong cái phúc Trời cho đủ, biết yên trong cái nghĩa cử đạo luân thường, biết ái nhân trong cái đức thanh cao thanh tịnh.

Biết quý người hiền tài bình kiếm trí an dân, biết yêu công khanh nghiêng mình vì xã tắc, biết điếm lương tài phổ nhiệm mở thương canh, biết trọng chí nhân quên mình trong lợi lộc.

Biết đại ái hiền quân minh lương tướng khai sơn, biết đại nghĩa cử của anh hùng hiến thân bảo quốc, biết đại cao quý bậc lập sách lược định sơn

hà, biết đại tình yêu của bậc hưng chánh đạo lớn quốc gia, biết đại công khanh trái nhân chi trung phò trợ, biết đại công thần trả nghĩa tổ ghi công, biết đại linh thông ghi công con người đại sĩ đồ mô hôi. Có phải biến sự tham dục cao minh để chánh định, tham danh dục của con người tiến hóa tới giai ngẫu của Thần Tiên.

Tham thiên lý để thuận lương trong nhơn trị, dục tiến thiên tâm cho hạnh phúc trở về mình, dục tiến thiên cơ để thông thần thuận đạo, dục tiến trí tuệ để văn minh hóa Thánh Nhân, dục tiến Thần Tiên để trường sanh chi đạo, dục tiến tham thiên để tiếp khí hạo nhiên.

Thay vị trí của đời sống có trí tuệ tức biết dục tiến thiên tâm, thay tâm lý siêu quang trong đời sống có giác ngộ tức dục tiến Thiêng Đàng, thay cách ngôn xử thế có văn hóa cao minh tức biết sống hạnh phúc có giải thoát, thay sức truyền thông có đức tin quang minh trong đời sống tức dục tiến thiên tâm.

Đổi mới nhân dục thành cách ngôn chỉ vật: Sự điếm hóa đến đâu thì giác ngộ đến đó để linh hóa lòng nhân, đổi mới bốn phận trách nhiệm để

cao thể dục, để người được thọ giáo chi ngôn, bậc thụ ngôn ghi công đức, bậc công đức giải thoát quan niệm nhỏ để quang minh cùng đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đôi mới nhân sinh quang của mình trong thiên dục: Thiên định để tìm sự cao minh thiên sư để tầm sự giải thoát, thiên giác để tầm sự liễu xuất Linh Quang. Nhờ vậy đưa sự tham thiên luyện khí Tiên Thiên dục chuyển thiêng đang để đi vào sự trong sạch và thanh tịnh.

Đôi mới trí tuệ độ giả trong tham dục: Không để quá cao mình làm cản lối ngăn tâm, không để quá yên mình là ra bệnh biếng nhác, không để quá hơn người làm cao ngạo nghịch thiên, không để quá yêu người làm mê tâm tịch lý, không để quá ưu đãi mình làm thuận cảnh mù quáng tâm, không để quá trầm tư mình làm thối nhân bại lý,

không để quan niệm sai của mình làm nghịch chỉ phi thiên.

Nên bậc nhơn chánh phải biết dùng Trí Định Huệ trong mỗi tham dục để hóa trung dung rồi tự giải thoát sự trung dung của nó, thần minh kéo về sự tham dục lặng yên, trí tuệ kéo minh lý vào sự tham dục lặng không, tình yêu chánh định theo an đạo đạo, sự tham dục tự an

Lý trí kéo về sáng thần tâm sự tham dục cầu kiến. chơn lý kéo về thần kinh tự huệ, sự tham dục quy y.

Đến đây ta mới thấy ta chánh niệm vạn sự giai không, ta chánh tín vạn mục thước, ta chánh kiến dục niệm dang xa, ta chánh tinh thần dục niệm phù trợ chơn nhơn phù đạo trở thành trong dục sanh trí tuệ.

Thấy được sự linh bất linh tại ngã được sự lòng tham biết hóa trí tuệ, để dục niệm trở thành Phật Niệm, để cho ta chánh quả ta thành, mỗi dục niệm biến thành Phật niệm cho ta chánh ngộ luân lý của Hư Vô vô biệt niệm, mỗi tham ái trở thành đại ái để ta biết hiển mưu sự thành tín để thành công, mỗi tham cầu biến thành sự đại giác ngộ

đưa ta vào chơn huệ của Như Lai, mỗi sự tham khảo biến thành khảo cứu lớn để ta đạt kết quả toàn khoa chi bản.

Có phải hóa sự đục tiến thiên tâm mà thành chánh quả, có phải biết cải hóa để thành công quả công trình hỗ trợ cho sự công phu đạt huệ hay không, người biết đại tri kiến trên đời tất cả phương tiện đều hữu dụng, đều có sức bổ ích cho sự chi dùng, đều hữu ích cho quốc phòng chi diệu, nên bằng hiểu sâu tầm sự huyền võ của thiên nhiên, bậc hiểu xa tầm sự minh triết của trí tuệ, bậc hành như tâm sự cao quý trong lòng người, bậc Trí Định Huệ lại tìm sự siêu giác để giải thoát, có đứng ngoài Tam Giới mới siêu hóa tôn giáo, có đứng ngoài thị phi mới siêu hóa thị phi, có đứng ngoài Vũ Trụ mới siêu hóa Vũ Trụ.

Bậc chí tri ở một đơn vị phải thoát cho một vị trí, trong mỗi vị trí phải giải thoát cho mỗi phương vị, trong mỗi phương vị giải thoát cho từng đơn vị, có những lời bực bạch thành khăn lau dịu lòng nhân, có những lúc thật tình đến trung hậu lại được tỏ sáng, có những lúc không tính

không toán phát được chơn ngôn, giải được được sự mê ám ngàn năm.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Có những khi quá giận nên nói thật sự sâu kín ở trong lòng, làm đổi chiều của người nghi kỵ, có những thời thiên thật tham ngộ tới không lời lại được chứng quả vô ngôn. Đến đây mới thấy Phật chúng tâm thành thật, đến tận cùng lại đạt đạo tịnh khẩu đến cùng là tốt lại phát huệ mới hiểu chơn lý thật theo sát bên người tự thuận hóa để mình vô.

Nơi nào cũng có Phật, cõi nào cũng có đạo, người nào cũng có tâm, tâm nào cũng có Phật, người niệm Phật để tịnh độ Niết Bàn, còn Phật niệm chúng sanh để phổ tế thế gian, người tưởng Phật để viên dung, Phật độ đời để giải thoát phiền não, chỉ có giải thoát phiền não thì Phật và đạo tự nhiên thành.

Tham dục là gốc sanh ra phiền não, là sắc thái sanh ra mộng ảo, là tướng pháp ra yêu ái ghét thương, là cảm tính sanh ra mộng mơ không chơn thật.

Tham dục là gốc của phân biệt tà chánh ghét thương thiện ác. Vì vậy bậc trí tuệ đời thanh dục vào sự tiến hòa thiên nhiên để cho nó hóa thành chơn định chơn huệ.

Tham dục biết cỡi chính nó thành quả vị của pháp linh, nó thành hộ pháp trong sở học, nó thành tri kỷ lúc tu chơn, nó thành sự giác ngộ chơn Phật chơn tịch, nó biết quy chánh để giác, nó biết quy chơn để tịnh, nó biết quy bảo để kinh huệ.

Bậc Trí Định Huệ chuyển tham dục thành tham thiền đạt đạo, tham luận truy Kinh Linh Khứu để đạt trí tuệ, tham nghiêm sự minh triết cao thượng để thông thần, tham nhập thất thiền định để tâm sự huyền cơ cao thượng, tham ngộ điển văn để thị hiển huyền cơ, tham khảo Tôn Sư để thông lý đạt tình, tham chính sự hành nhơn cho công viên quả mãn, tham dục tiến Thiên Đàng phản bản hồi nguyên.

Nên tham nghiệm sự thanh tịnh để phát huệ, nên tham công phu để thấu ngã đạo hiển thân, nên tham công quả để thành tựu minh sáng, nên tham công trình để đạt sự màu nhiệm vô vi.

Bậc đạt đạo là người đại tham trong vô tướng, tham hướng thượng để phục lý tâm chơn, tham công đạo để tầm dương xiển giáo, tham tới cảnh không lòng trống dạ quờn không.

Bậc đại thể chí biết tham để tịnh tục tâm Tiên, biết tham thiên để học siêu nhiên định lý, biết tham Thiên Tiên để trực chỉ chơn tâm, biết tham đạo đức để thành bậc minh triết, biết tham sự thanh nhẹ để thanh sạch hóa chơn quang, biết tham trong thiên định học đồ thơ để thành nhưn tài hiển tướng, biết tham ngộ Bồ Đề để giải tỏa kiếp sống hạ ngu, biết tham ngộ chơn không để lòng không còn vướng mắc, biết tham trong không gian để cảm hóa đời sống có thời gian, biết đổi hướng tham để thiên tâm mở đạo, biết tham sự công bằng để bình đẳng Phật tánh Diệu Âm.

Bậc Đại Thế Chí: vì tham ngộ sự thanh tịnh nên phải chánh giác mình vào thiên định, để tầm chơn giải trong kiếp số vạn năng, đi tìm lý số để

mở Bình Thơ Đồ Trận trong vạn hữu, đi tìm sự thông suốt để siêu hóa Tam Thừa, để nhận lại ký ức mở máy huyền vi trong tâm thức

Bậc Đại Thế Chí: vì tham công đức để siêu hóa như sinh thoát vòng đồ khổ nên thị hiện thần minh nên chỉ đường giác ngộ, vạch ngã thông thần để học biết thiên cơ, để đi vào trong những cánh cửa của chơn linh, đi vào trong những cánh cửa sanh hóa của trí tuệ, để mở màng bí mật gọi là huyền bí vô hình, để vào trong chín Trời để thấy nghe tự tại, để thắm kín sự học của trí tuệ đặc thế học vạn niên, để mở sự văn minh Thánh Đức vào đời sống thật.

Bậc Đại Thế Chí: vì siêu hóa kiếp số nên phải lại tham khảo cứu cho tới cõi toàn chơn, sống trong sự tôn kính bình đẳng Như Lai, tham luận ngữ mật ngôn trong kho huyền bí, hiểu kính Tôn Sư thần Phật Trời người để tham luận kinh điển, để tường thông văn hóa.

Bậc Đại Thế Chí: vì tham công trình của sự trí tuệ nên học mãi không dừng, luyện mãi không ngại ý nguyện giữa Trời người. Nhờ vậy có lúc phải đi những khúc đường quanh co lạnh nhạt

nhân tình, cũng phải từng trải con đường vinh dự là vĩ khúc đồng công, chờ bậc đại thể tham ngộ để vinh danh trong cuộc sống.

Bậc Đại Thể Chí: có đôi khi mặt tướng tham ngộ sự thiện giác, đi vào trong chơn lý cửa Hư Vô nhận sự quang chiếu điểm đạo của Thượng Đế Vô Cực để Hồng Mông trong cõi cực tịnh cực thanh rồi biết huyền bí hóa đời số để linh thông cùng Tạo Hóa.

Bậc Đại Thể Chí: vì tham thiên định tánh để lắng nghe sự linh cảm của Vũ Trụ Quang, lắng nghe sự hiểu biết của trí tuệ phát khởi, lắng nghe Âm Ba Đại Hồn luận ngữ hóa văn ngôn.

Bậc Đại Thể Chí: vì tham nghiệm thiên cơ nên lặng lòng trần để lắng nghe Hư Vô Chi Khí, Huyền Bí Chi Môn, thần kinh phát tiết, Vũ Trụ đôi chu kỳ Phật Âm Diệu Pháp giới trong Trí Định Huệ của Phụ Nữ thiên gia.

Nghe được sự thần thông thần siêu Tam Giới, nghe được Tôn Sư thị hiển Dẫn Đạo Sư, nghe được kinh tạng huyền cơ chí hạo, nghe được tiếng Trời dạy trong tâm đạo vô hình, rồi biết thâm kín

sự thấy nghe trong tham thiên liễu ngộ, rồi biết âm thầm cửa định giới của huyền cơ.

Nghe để tri thông sự ứng dụng thiên giác, nghe để tri biết sự hiểu hiển giải cõi vô tình, nghe để mở tâm kinh đi vào đại định giới, nghe để biết giữ mình qua các cửa siêu nhiên, nghe để mật ngôn huyền cơ trong giải được mật ngữ, nghe để tỏ sáng trí giác trong những kỳ thi, nghe để đi qua chín Trận Đồ Thiên trong chín cõi, nghe để thi nhân chánh hóa chánh định thần minh.

Nghe để siêu hóa mình kết linh thân trong huyền bí, nghe để thấy biết con đường hoàng đạo dự kỳ quan, nghe để thông thần kiếm vô hình, nghe để nghiêng mình trước đại thiên nhiên thế giới.

Sự thấy nghe thành sự lãnh hội của thần minh, sự thấy thành hóa thân trong vô pháp tướng. Nhờ thấy nghe được mở trí tuệ thần kinh.

Phụ Nữ biết làm sáng mình: Nghe dự đại thi đối văn chương để ứng thí, nghe dự đại lễ đối y pháp để dự bàn đạo, nghe dự thượng triều để đối kinh văn để đồ đạt, nghe dự thượng nhân để đối

tư cách để quang minh. Sự nghe biết đối nhân mình là Trí Định Huệ.

Học kinh điển tham nghiệm lại một đời người, học kinh điển để tham khảo thiên cơ trong trí huệ, học kinh điển để tham chánh luận văn chương phổ đạo, học kinh điển để tham thiên định quán tỏ ngộ huyền cơ.

Bậc nghe được tiếng nói của trí tuệ thanh thân được hồng trần, nghe được tâm lý của đạo đức sống thiện giác đời sống, nghe được siêu văn luận ngữ giải được phiền não nội tâm.

Nghe là sự tầm thính cứu khổ văn hóa giới sự nghèo nàn hiểu biết của nội tâm, nay chính sự sai lệch của lòng nhân thông cảm giữa người và ta trên đường đi tìm giác ngộ, an dĩ được sự cô đơn của lục căn, cảm hóa được sự động giác của lục độ, thông suốt được sự làm lẫn trong thiên định và độ tha tế thế, mục thước lại đời sống có trí tuệ để triều nguyên và Trí Định Huệ của bậc Phụ Nữ mở thiên tâm.

Không mê chấp ta là ai mà phải biết ai là ta trong thiên giác, không câu chấp người là ai mà phải biết ai là người trong sự thông suốt, để thấy

biết không người trong nhân quả và không mình trong nhất lý thông thần để cả hai được nhập vào Hư Vô Đại Định.

Cõi vô tướng vào trong giải muôn ngàn mộng tưởng, nơi không lòng muôn ngàn phiền não giải thành không, cõi không động là cây chìa khóa cho muôn ngàn sự tu chính, nơi Trời không mới chơn giải đạo của vô cùng.

Cái có cái không vào trong thanh tu lặng bóng, nhân quả của muôn người vào tẩy sạch để lại sự thanh tâm, vào Trời lớn mới thấy chứa sự không tâm an cho Vũ Trụ, vào đạo lớn mới thấy sự không tình an định đạo Càn Khôn, nhân quả có không làm cảm thông thì sạch nghiệp, tình tưởng vào trong làm đục giới của ba lòng, mới biết bậc chứng đạo không lòng trong quả vị, vào cõi tẩy rửa không tâm sạch trí ô của trần ô.

Tình và tưởng theo cõi không gian lặng trống, tánh và tâm lặng xuống cho đạo lớn hiển thân, nhìn tam thể như trăng ngày mười sáu hiển thân quang, nhìn dòng thanh quang như Trời chứa nhật thực, cái ta vào trong Trời Vô Cực tức hữu tức vô.

Như muôn bóng thiêu quang gặp sự thanh trong lặng trống, như muôn thứ dục niệm gặp cõi không lòng muôn niệm hóa hiện Hư Không, cái chấp đạo ta là có vào đây thì lậu tận tánh vạn sự giai không, người chấp đạo ta là không vào đây thì hiện Minh Châu chứng Phật thành Đạo.

Bậc Đại Thế Chí không thể nói có trong giờ phút không lòng, không thể luận không trong chu kỳ chứng đạo, để cái thông linh hiển thần Phật nhân trong cõi trời Tam Bảo, còn không bàn cái vĩ nhân vì nhân muôn vạn tình tướng vào chứng đạo lại giai không, giờ phút ấy không chấp trí cho kẻ tu vòng trong trói nhân cho người tu tắc và sự ở trong lòng vào Ao Thanh Tâm rửa sạch trở lại bạch tự của Hư Không.

Như bảy hạt đậu mỗi hạt bên ngoài đều có bảy thể bao trùm trong chính sắc quang, mỗi hạt bên trong nó không tình và không tướng nên đạo gọi nó cái tâm của chơn lý, cái tánh của chơn linh, cái minh của chơn thần, cái nhân của chơn tánh, cái thánh của chơn tâm, cái âm dương của chơn thể, cái xuất thể của chơn quang.

Vào cửa Hư Không thất chơn vào trong hiền Phật, về cõi không lòng mới cõi lớp võ để mình không. Mới thấy cõi vô tướng lột sạch trần tình và hình tướng, nơi vô hình rửa sạch thất tình hiền đạo thất chơn, hạt đậu bên trong nó không tên nên gọi là chơn lý, nó vô hình nên lại giỏi các bộ môn huyền bí thanh cao.

Từ sơ thủy của tạo thiên nó hàm thụ khoa học huyền bí, nó chứa khí ức Hồng Mông ngoài Thái Cực của Trời người, cái biết của nó Hư Không sức học của trí tuệ, không thiếu sót trừ phú vô cùng và thâm kín trong Khối Đại Hồng Mông, nó vô tướng quang lại hàm dưỡng Vô Cực Thanh Quang trong đại khối thần minh, nên cái có cái không nó biến thành sự vi diệu, tam thể sử dụng nhiệm màu theo vô tướng pháp hình chung, nhưng nó lại ẩn tướng Hư Linh trong đại thể, Vô Tự dứt chơn lòng mới thâm kín giữa hư không.

Nó Vô Cực thanh quang như kim cương trong suốt, cái sức đạo hồi quang ta nhìn vào thấy được còn trong suốt tới không còn bụi bậm, như thân kim cương gặp ánh sáng của mặt Trời siêu chói xuyên qua, để hình và một sự tinh khiết trở hoa

kết thể, để thủy tinh hóa tướng tình, Phật hiển Minh Châu.

Ta vào cõi không tên tự nhiên ta quên cái ta quá khứ, ta vào cõi không tình tướng tự nhiên ta quên cái ta trong thụ thể vị lại, ta vào cõi không tâm mới hiển cái ta trong viễn tượng, mơ mộng thần thánh hóa trở lại thất chơn trong một quả Phật tròn đầy, đến đây mới thấy sự chứng đạo của đạo không trong vô tướng, muôn hình ngàn tượng trở lại trong suốt Hư Không, nó hiển thân chơn vì chơn nhơn trùng hiệp, nó hiển tâm chơn thì chơn lý hiển tình, nó hiển chơn linh thì Minh Châu soi đường trí tuệ, cái thông suốt trong mình nhờ hàm thụ nơi nhà lớn Hư Không.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Diệu Âm Phật con ơi!

Đến đây không trần muôn ngàn lý vô tướng siêu hóa, muôn ngàn tình tướng thông suốt đạo quy chơn, muôn ngàn sự biến dịch trở về cõi

không động, muôn ngàn khối tinh thần lặng trống tâm lý trong cõi Nhất Nguyên.

Kẻ tục niệm người Tiên niệm người tiên niệm vào trong Hư Không hiển Minh Châu vô biệt niệm, người Phật niệm Thần niệm Phật vào trong Hư Không thần Phật hiển Châu Hình vô biệt niệm dứt âm thanh.

Ta niệm Phật chứng hành niệm Phật ta hóa giải cả hai vào hư không hiển Kim Quang vô tướng chứng đại đạo không người không mình, và vô tướng pháp không ta.

Bậc hiển Minh Châu tức chứng đạo không mình nên dứt niệm, bậc hiển Châu Hình chứng đạo không người nên tâm vô biệt niệm, bậc hiển ba mươi sáu Kim Quang vô tướng chứng đạo lớn vô tướng không ta nên không còn chánh niệm. Nhập cõi không mình nên Thất Chơn tinh thông sáng suốt trở về cõi nguyên thủy của chơn lý. Nên sự hiểu biết tròn đầy, khởi thủy từ suy nghiệm được toàn chung.

Như ly nước pháp đổ ngược vào bình vạn sự nhờ bình lòng mới lâu thông nguồn pháp của vạn lý, nhờ bình tâm vạn thủy lại biết quy trung, nhờ

bình trí vạn nhân tài học sĩ quy đường giáo, nhờ bình tâm lý vạn tình quy trung tâm nguyên đạt thủy hiển châu hình.

Kẻ sĩ bình đức nhân nên chế bầu nước trí tuệ, học sĩ bình đức trí nên chế nước pháp Cam Lô, tu sĩ bình đức thiện nên chế thần minh siêu linh tử sĩ.

Đạo sĩ bình đức tu nên chế sách lược lớn thái bình dân, Thánh Phật bình lòng nhân nên chế hoàng đạo trí linh, lương tướng bình lòng nhân nên chế chi dân chí thiện, nhân tài bình lòng nhân nên chế ái quốc chí trung, hiền sĩ bình lòng nhân nên chế kinh bang chí thống, đại đức dục bình nên chế thiên định thái bình phong.

Phật bình đức Hư Không tâm linh để siêu sinh toàn đức, Thánh Nhân bình đức mở Hoàng Kim để siêu hóa sự nghèo nàn của vạn kiếp loài nhân, bậc Chơn Sư bình đức sách lược hóa hoàn cầu thành Thánh Đức địa thảo kỳ hoa.

Có phải bình đức được đạt đạo, bình đức được thật nhân, tình để Linh Bảo chí chung, thủy có chế nhờ giữ bình đức không để thủy đổ, tâm lý có chứa đầy nhờ giữ bình đức không ngã tâm

linh, lòng nhân có chứa đầy nhờ giữ đầy bình đức không mất đức, chơn lý chứa đầy nhờ giữ bình đức phát kỳ nhân.

Nước chứa đầy nhân tài bậc quân chí biết giữ bình đức để được thần trung, giữ bình chí để được thần tận tụy, giữ lòng để được thần phò trợ đạo bình định lý an bang.

Quốc chứa đầy sự Kim Quang bậc quân trị phải biết bình chuẩn lớn chi dân, hạo đảng lớn chi nhân, công thưởng lớn để chánh minh lương thần trung quân ái quốc tề gia chi đạo.

Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.

Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.

Nam Mô Di Lạc Vương Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Kính Bái

Đức Thầy Vô Danh Thị.
